

LỄ THẬT VỀ ĐỨC TIN
Bài 14 - Trách nhiệm của tâm linh đối với đức tin?

Chúng ta đã biết đức tin là một trong mười hai chức năng thuộc linh mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã ban cho loài người, là tạo vật đã được dựng nên bằng hơi thở của Đức Chúa Trời, theo ảnh tượng của Đức Chúa Trời, nghĩa là theo sự công bình và sự thánh sạch của Lễ thật. Điều đó có nghĩa là các chức năng thuộc linh đó sẽ hoạt động theo sự cai trị của tâm linh loài người, vốn một đèn của Đức Giê-Hô-Va, cũng giống như thân thể xác thịt của loài người được tạo nên bằng bụi đất vậy, có rất nhiều chức năng được đặt trong thân thể này, để duy trì và phát triển sự sống theo sự đã định của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời. Các chức năng của thân thể xác thịt cũng chịu sự cai trị hoặc gián tiếp, hoặc trực tiếp từ bộ não, là cơ phận được Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã thiết lập cơ chế hoạt động, hoặc tự động hoặc bán tự động theo sự quản lý của bộ não này.

Ngay từ lúc ban đầu, khi loài người được tạo dựng nên trên đất này, dù thân thể thuộc về trời, hay thân thể thuộc về đất, đều có những sự hoạt động khác nhau và cũng có nhiều điểm giống nhau, đó là sự sống của cả hai thân thể này đều phụ thuộc vào sự cai trị của chính tâm linh người ấy và sự sống của loài người đều phụ thuộc vào sự hiểu biết của tâm linh, trước các mạng lệnh của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời.

Sáng thế ký 1:26-31: Đức Chúa Trời phán rằng: Chúng ta hãy làm nên loài người như hình Ta và theo tượng Ta, đặng quản trị loài cá biển, loài chim trời, loài súc vật, loài côn trùng bò trên mặt đất, và khắp cả đất. Đức Chúa Trời dựng nên loài người như hình Ngài; Ngài dựng nên loài người giống như hình Đức Chúa Trời; Ngài dựng nên người nam cùng người nữ. Đức Chúa Trời ban phước cho loài người và phán rằng: Hãy sanh sản, thêm nhiều, làm cho đầy dẫy đất; hãy làm cho đất phục tùng, hãy quản trị loài cá dưới biển, loài chim trên trời cùng các vật sống hành động trên mặt đất. Đức Chúa Trời lại phán rằng: Nay, Ta sẽ ban cho các người mọi thứ cỏ kết hạt mọc khắp mặt đất, và các loài cây sanh quả có hạt giống; ấy sẽ là đồ ăn cho các người. Còn các loài thú ngoài đồng, các loài chim trên trời, và các động vật khác trên mặt đất, phàm giống nào có sự sống thì Ta ban cho mọi thứ cỏ xanh đặng dùng làm đồ ăn; thì có như vậy. Đức Chúa Trời thấy các việc Ngài đã làm thật rất tốt lành. Vậy, có buổi chiều và buổi mai; ấy là ngày thứ sáu.

Bản King James version chép câu 26 trên như sau: ²⁶And God^{H430} said^{H559}, Let us make^{H6213} man^{H120} in our image^{H6754}, after our likeness^{H1823}: and let them have dominion^{H7287} over the fish^{H1710} of the sea^{H3220}, and over the fowl^{H5775} of the air^{H8064}, and over the cattle^{H929}, and over all^{H3605} the earth^{H776}, and over every^{H3605} creeping^{H7431} thing that creepeth^{H7430} upon the earth^{H776}.

Có nghĩa là: *Đức Chúa Trời phán rằng: Chúng Ta hãy làm nên loài người trong hình ảnh của Chúng Ta, sau khi đã trở nên giống hệt như Chúng Ta, hãy ban cho họ đầy đủ quyền phép cai trị trên hết thủy loài cá của biển, trên hết thủy loài có cánh hay bay trong khoảng không, cùng trên hết thủy các loài thú đồng trên khắp cả trái đất và trên hết thủy các loài vật bò sát hay bò trên mặt đất.*

Chữ **loài người** - adam^{H0120} chép trong câu 26 trên, đó là chữ אָדָם - ‘adam, số 0120 ra từ chữ אָדָם - ‘adam, số 0119 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *loài người, người nam, để trở nên đỏ, để nhuộm đỏ, để bày tỏ huyết.*

Chữ **ảnh tượng** - image^{H6754} chép trong câu trên, đó là chữ תְּצַלֵּם - tselem, số 6754 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *hình ảnh, hình bóng, sự giống hệt như;*

Chữ **như hình** - after our likeness^{H1823} chép trong câu 26 trên, đó là chữ דְּמוּתוֹ - demuwth, số 1823 ra từ chữ דָּמָה - damah, số 1819 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *sự giống hệt như, sự giống nhau, sự so sánh giống như bản chính;*

Chữ **quản trị** - have dominion^{H7287} chép trong câu 26 דָּבַר - radah, số 7287 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *quyền cai trị, quyền thống trị, quyền lực, quyền thế, quyền chinh phục, quyền chi phối, quyền bắt phục, quyền nô dịch hoá, quyền chế ngự;*

Người tin Chúa phải có sự hiểu biết căn bản và chính xác về sự giống hệt như Đức Chúa Trời theo ngôn ngữ của Lễ thật, chứ không theo bản dịch bị hạn chế bởi ngôn ngữ lệ thuộc vào tình trạng thuộc linh của người dịch.

Vì Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời dùng hơi thở để phán Lời ra khỏi miệng Ngài (nói theo cách loài người có thể hiểu được), phát ra thành tiếng để tạo nên muôn vật và cai trị muôn vật thể nào, thì Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời cũng tạo nên loài người (tâm linh) chúng ta thể đó, vì trong Lời Đức Chúa Trời có sự sống và sự sống là sự sáng của loài người, mà tâm linh loài người chúng ta được Lời Chúa chép là một ngọn đèn của Đức Giê-Hô-

Va và như vậy, loài người chúng ta đã được tạo nên bằng Lời hằng sống của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời. Vậy nên sự giống đây không phải như loài người nghĩ về hình ảnh mà người ta thấy được bằng con mắt của xác thịt, nhưng là sự giống đúng theo ý nghĩa của Lời mà Đức Chúa Trời đã phán ra khỏi miệng Ngài.

Kể từ khi A-đam phạm tội ăn trái của cây biết điều thiện và điều ác mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã cấm ăn, thì ngọn đèn của Đức Giê-Hô-Va nơi A-đam (và loài người ra từ A-đam) đã thiếu mất sự sáng, thay vào đó là khả năng phân biệt điều thiện và điều ác đã vào trong thân thể xác thịt của loài người. Ma quỷ là kẻ đã lừa dối Ê-va, khiến Ê-va và A-đam phạm tội ăn trái của cây biết điều thiện và điều ác đó, đã nhân dịp loài người bị mất quyền quản trị đất, mà chiếm giữ và cai trị hết thủy muôn vật đã được Đức Giê-Hô-Va tạo nên trên đất này. Kể từ đó, tình trạng sống của tâm linh loài người, như Lời Chúa đã chép là **dân đi trong nơi tối tăm và những kẻ ở xứ thuộc về bóng của sự chết** (Ê-sai 9:1 & Lu-ca 1:79) và nếu loài người không được phục hồi sự sống mình đúng với tình trạng ban đầu, trước khi loài người phạm tội ăn trái của cây biết điều thiện và điều ác, thì loài người sẽ hư mất đời đời.

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời biết rõ rằng, tự loài người (ra từ A-đam) đã vì thiếu mất sự vinh hiển của Đức Chúa Trời nên không nhận biết thân phận thật của mình, là con trai của Đức Chúa Trời, cùng không nhận biết ý nghĩa của sự giống hết như Đức Chúa Trời là như thế nào và loài người cũng không biết làm thế nào để có thể trở nên giống như Đức Chúa Trời. Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã có một kế hoạch cứu chuộc loài người bằng chính quyền phép mà Ngài đã dùng để tạo nên loài người, đó là Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời quyết định ban cho loài người con đường để dắt dẫn loài người ra khỏi quyền lực của sự tội và sự chết và con đường đó chính là Luật pháp thánh khiết và công bình của Đức Chúa Trời.

Để loài người có thể nhận lãnh và tuân theo được Luật pháp này, thì Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã phải tìm kiếm những người có đức tin nơi Ngài, là Đấng mà con mắt của loài người xác thịt không thể thấy được và không thể nhận biết được. Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời là Đấng đã tạo nên loài người và Ngài biết rõ các tạo vật của Ngài và trong ngày thứ bảy của cuộc sáng thế, Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời toàn năng đã làm xong công việc này trong sự khôn ngoan và sự mưu luận của Ngài.

Trong cuộc sống của loài người xác thịt trên đất này, để tạo nên được một con đường lớn, thì trước hết phải có những con đường nhỏ để người ta có thể di chuyển và vận chuyển những vật liệu sẽ được dùng để xây dựng con đường lớn đó và để huy động được nhiều người tham gia vào công việc xây dựng con đường lớn này, thì phải có những người trước hết được thử nghiệm công việc xây dựng con đường này và chính những người đã được thử nghiệm đó, khi đã nhận biết được giá trị của con đường lớn đó trên chính cuộc đời mình, thì bấy giờ kế hoạch xây dựng con đường lớn mới bắt đầu được thi hành cách rộng rãi cho mọi nơi.

Chúng ta có thể thấy kế hoạch xây dựng con đường thuộc linh để cứu chuộc loài người ra khỏi quyền lực của sự chết, đã được Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời thực hành qua Áp-ram (Áp-ra-ham), như Lời Chúa đã chép:

Sáng thế ký 18:17-19: Đức Giê-hô-va phán rằng: Lẽ nào Ta giấu Áp-ra-ham điều chi Ta sẽ làm sao? vì Áp-ra-ham chắc sẽ được trở nên một dân lớn và cường thịnh; các dân tộc trên thế gian đều sẽ nhờ người mà được phước. Ta đã chọn người đặng người khiến dạy các con cùng nội nhà người giữ theo đạo Đức Giê-hô-va, làm các điều công bình và ngay thẳng; thế thì, Đức Giê-hô-va sẽ làm cho ứng nghiệm Lời Ngài đã hứa cùng Áp-ra-ham.

Chữ **đạo** - the way^{H1870} chép trong câu 19 trên, đó là chữ דֶרֶךְ - derek, số 1870 ra từ chữ דָּרַךְ - dârak, số 1869 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: **con đường mà người ta phải bước trên đó, con đường của sự sống, cuộc trò chuyện, cuộc đàm luận, chặng đường, cuộc hành trình, để uốn nắn, để dắt dẫn, để kéo ra, để đập lúa;**

Trong các Lời trên, Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã tỏ cho chúng ta biết về con đường mà những người sẽ được gọi là dòng dõi của Áp-ra-ham, là dòng dõi của những người có đức tin nơi Danh Đức Giê-Hô-Va và nơi Lời Đức Chúa Trời, sẽ noi theo để được sự giải cứu, giải phóng và giải thoát khỏi quyền lực của sự tội và sự chết, con đường đó chính là Luật pháp mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời sẽ ban cho dòng dõi của Áp-ra-ham.

Trong sự khôn ngoan và sự mưu luận, Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã khiến cho dòng dõi ra từ Áp-ra-ham phải sống trong một xứ không thuộc về họ tới bốn trăm ba mươi năm, nghĩa là Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã chờ cho đến khi dòng dõi của Áp-ra-ham được phát triển cho đủ số người cần phải được sanh ra và cũng là cho đến khi tội lỗi của dân A-mô-rít phải đầy dẫy theo sự phán xét công bình của Đức Chúa Trời, bấy giờ Đức Giê-Hô-Va mới thi hành sự giải cứu dân Y-sơ-ra-ên ra khỏi xứ đó.

Trong sự mưu luận của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời, thì dân Y-sơ-ra-ên phải nhận biết thân phận mình, cùng nhận biết Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời qua Áp-ra-ham, qua Y-sác và qua Gia-cốp, là tổ phụ mình và chính họ phải biết nhờ cậy Đức Chúa Trời qua sự họ trực tiếp lên tiếng cầu xin Ngài giải cứu họ, bấy giờ Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời mới thi hành sự giải cứu.

Hết thấy mọi sự đã được chép trong Kinh-Thánh đều thuộc về con đường mà mọi người nào sống trên trái đất này, muốn nhận được sự cứu chuộc của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời, thì phải hiểu ý nghĩa của Luật pháp và phải tuân theo Luật pháp, như mọi người nào khi tham gia giao thông cũng phải tôn trọng luật giao thông vậy, không có sự tây vạy. Sự bước đi trên con đường này, là phải thi hành theo Luật pháp trọn vẹn của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời, nghĩa là cả Luật pháp văn tự và Luật pháp của Thánh-Linh sự sống.

Vì sự yếu đuối, bất toàn và hay chết của xác thịt mà các thầy tế lễ trong dân Y-sơ-ra-ên đã không làm theo được Luật pháp của Đức Chúa Trời, nhưng họ lại khiến Luật pháp đó ra sự nói dối, khiến cho dân Y-sơ-ra-ên không nhận biết Luật pháp của Đức Chúa Trời mình, vì thế cho nên tâm linh họ không được sự sống lại và không được hưởng sự sống đời đời. Để giúp cho loài người nhận biết con đường mình phải đi, công việc mình phải làm và những lời mình phải biết nói, cùng nhận biết Đấng mà mình phải kính sợ, hầu cho được sự sống lại và được sự sống đời đời, Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã quyết định sai Con một Ngài, là Đức Chúa Jêsus Christ, đến thế gian này để làm chứng cho Lẽ thật, hầu cho hết thấy những người nào sẽ tin đến Danh của Đức Chúa Jêsus Christ, nghĩa là tin đến uy quyền, bổn tánh, sự tôn trọng của Lời đã phán ra khỏi miệng của Giê-hô-va Đức Chúa Trời, thì tâm linh những người ấy sẽ nhờ quyền phép của Lời hằng sống của Đức Chúa Trời, là Lẽ thật, là Luật pháp của Thánh-Linh sự sống mà được sự giải cứu, giải phóng và giải thoát khỏi quyền lực của sự tội và sự chết. Bấy giờ, tâm linh của những người ấy mới có thể học theo, đi theo và làm theo Đức Chúa Jêsus Christ, để thờ phượng Đức Chúa Trời bằng tâm thần và bằng Lẽ thật cách đẹp ý Ngài.

Để chúng ta hiểu đúng về sự giống hệt như Đức Chúa Trời, chúng ta hãy xem Lời Đức Chúa Jêsus Christ đã phán về những người thờ phượng thật, không phải là nói về loài người xác thịt, nhưng là nói về loài người được tạo nên bằng hơi thở của Đức Chúa Trời.

Giăng 4:23-24: Nhưng giờ hầu đến, và đã đến rồi, khi những kẻ thờ phượng thật lấy tâm thần và lẽ thật mà thờ phượng Cha: ấy đó là những kẻ thờ phượng mà Cha ưa thích vậy. Đức Chúa Trời là Thần, nên ai thờ lạy Ngài thì phải lấy tâm thần và lẽ thật mà thờ lạy.

Bản King James version chép câu 24 trên như sau: ²⁴ **God**^{G2316} **is a Spirit**^{G4151}: **and they that worship**^{G4352} **him must**^{G1163} **worship**^{G4352} **him in spirit**^{G4151} **and in truth**^{G225}.

Chữ **Đức Chúa Trời - God**^{G2316} chép trong câu 24 trên, đó là chữ **θεός** - **theos**, số 2316 của tiếng Hy-lạp, có nghĩa là: **Thần Linh tối cao, Thần, (ẩn dụ về Thấm phán tối cao);**

Chữ **Thần - a Spirit**^{G4151} chép trong câu trên, đó là chữ **πνεῦμα** - **pneuma**, số 4151 của tiếng Hy-lạp, có nghĩa là: **hơi thở, khí, luồng gió, thần linh, sự sống, linh hồn;**

Chữ **tâm thần - spirit**^{G4151} chép trong câu 24 trên, cũng là chữ **πνεῦμα** - **pneuma**, số 4151 của tiếng Hy-lạp, có nghĩa là: **hơi thở, khí, luồng gió, thần linh, sự sống, linh hồn;**

Chữ **lẽ thật - truth**^{G225} chép trong câu 24 trên, đó là chữ **ἀλήθεια** - **aletheia**, số 225 ra từ chữ **ἀληθής** - **alethes**, số 227 của tiếng Hy-lạp, có nghĩa là: **lẽ thật, thật sự, chân lý,**

Chữ **thờ lạy (thờ phượng) - worship**^{G4352} chép trong câu 24 trên, đó là chữ **προσκυνέω** - **proskuneo**, số 4352 ra từ chữ **πρός** - **pros**, số 4314 của tiếng Hy-lạp, có nghĩa là: **sự hôn của miệng (giống như con chó liếm tay ông chủ vậy), sự hạ mình nằm phủ phục sát mặt xuống đất trong sự tôn kính, trong sự kính trọng; hành động này là biểu thị căn bản trong hết thấy mọi thời gian, mọi hoàn cảnh khi người ta hướng lòng mình tới Đức Chúa Trời;**

Vì loài người (tâm linh) được tạo nên bằng Lời hằng sống của Đức Chúa Trời (tức là Lẽ thật, là Luật pháp của Thánh-Linh sự sống), nên để phục hồi sự sống cùng những sự thuộc về sự sống đời đời của loài người mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã ban cho loài người từ lúc ban đầu, thì tự bản thân loài người, nghĩa tâm linh của mỗi người phải nhận biết trách nhiệm mình, là phải khắc phục hậu quả mà tổ phụ loài người (là A-đam) đã vi phạm, đó là khi tâm linh người ta được nghe tiếng của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời, thông qua Lời Đức Chúa Trời được rao giảng, mà trởi dậy quản trị xác thịt mình bắt phải vâng phục hoàn toàn các mạng lệnh cùng các điều răn của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời, hầu cho mọi tội lỗi đã cầm buộc thân thể xác thịt của người đó phải được bôi xóa, được tha thứ và chỉ khi nào tội lỗi không còn cai trị thân thể xác thịt của người đó nữa, thì bấy

giờ tâm linh của người đó mới được phục hồi quyền làm con kế tự Lời của Đức Chúa Trời.

Sự kế tự Lời của Đức Chúa Trời đây không có nghĩa là khi người ấy nghe Lời Đức Chúa Trời là có thể hiểu được ý nghĩa của Lời Chúa, nhưng là từng bước một, tùy thuộc vào tình trạng thuộc linh của người đó (*Có vâng phục Luật pháp của Đức Chúa Trời không? Có tin cậy nơi Danh Chúa hay không? Có yêu mến Lời Chúa không? Có muốn được trở lại làm con của Đức Chúa Trời không?*) trước những sự tỏ ra của Đức Thánh-Linh, mà tâm linh của người đó được phục hồi lại những sự thuộc về sự sống của linh hồn mình, như một quá trình lớn lên của một thai nhi ở trong bụng mẹ vậy, mà “người mẹ” thuộc linh này chính là tâm linh của người đó.

Những sự thuộc về sự sống phải được phục hồi theo trình tự như sự phát triển của một thai nhi vậy, đó là sự phục hồi các chức năng thuộc linh, (vốn đã được Đức Chúa Trời ban cho từ lúc ban đầu, nhưng đã bị thiếu mất bởi tội lỗi của A-đam) mà tâm linh của loài người phải được trở nên giống như Đức Chúa Trời trong sự công bình và sự thánh sạch của Lẽ thật, mà mười hai con trai và một con gái của Gia-cốp đó là bóng.

Bây giờ chúng ta hãy xem trình tự sự phát triển của một thai nhi thuộc linh, đã được chép trong Kinh-Thánh qua việc Đức Giê-hô-Va kêu gọi Môi-se trở về xứ Ê-díp-tô, để dắt dẫn dân Y-sơ-ra-ên ra khỏi xứ đó.

Đức Giê-hô-Va đã gọi Môi-se và tỏ cho Môi-se **được thấy** quyền phép của Ngài và **được nghe** tiếng của Ngài và Đức Giê-hô-Va cũng đã dự bị cho Môi-se **người phát ngôn** thay cho Môi-se, ở trước mặt Pha-ra-ôn.

Nếu chúng ta nhìn vào thứ tự những người con của Gia-cốp được sanh ra bởi Lê-a, thì chúng ta sẽ thấy công việc của Đức Giê-hô-Va trong kế hoạch cứu chuộc loài người, đó là **sự nhìn thấy (Ru-bên)** được phục hồi trước hết, tiếp theo là **sự được nghe (Si-mê-ôn)** tiếng của Đức Giê-hô-Va, qua đó mà **đức tin (Lê-vi)** của loài người được phục hồi, bấy giờ **môi miệng (Giu-đa)** của tâm linh người ta cũng được phục hồi.

Xuất Ê-díp-tô Ký 3:1-22 > 4:1-16: **Vả, Môi-se chần bầy chiên cho Giê-trô, ông gia mình, là thầy tế lễ tại xứ Ma-di-an; dẫn bầy chiên qua phía bên kia đồng vắng, đến núi của Đức Chúa Trời, là núi Hô-rếp. Thiên sứ của Đức Giê-hô-va hiện ra cùng người trong ngọn lửa, giữa bụi gai kia. Người nhìn thấy cả bụi gai đang cháy, nhưng không hề tàn. Môi-se bèn nói rằng: Ta hãy tẻ bước lại đặng xem sự lạ lớn này, vì cơ sao bụi gai chẳng tàn chút nào. Đức Giê-hô-va thấy người tẻ bước lại xem, Đức Chúa Trời bèn ở giữa bụi gai gọi rằng: Hỡi Môi-se, hỡi Môi-se! Người thưa rằng: Có tôi đây! Đức Chúa Trời phán rằng: Chớ lại gần chốn này, hãy cởi giày người ra, vì chỗ người đang đứng là đất thánh. Rồi Ngài lại nói: Ta là Đức Chúa Trời của tổ phụ ngươi, Đức Chúa Trời của Áp-ra-ham, Đức Chúa Trời của Y-sác, và Đức Chúa Trời của Gia-cốp. Môi-se liền che mặt, vì sợ nhìn đến Đức Chúa Trời. Đức Giê-hô-va phán rằng: Ta đã thấy rõ ràng sự cực khổ của dân Ta tại xứ Ê-díp-tô, và có nghe thấu tiếng kêu rêu vì cơ người đốc công của nó; phải, Ta biết được nỗi đau đớn của nó. Ta ngự xuống đặng cứu dân này khỏi tay người Ê-díp-tô, dẫn từ xứ ấy lên đến một xứ kia đẹp đẽ và rộng rãi, đượm sữa và mật, tức là nơi dân Ca-na-an, dân Hê-tít, dân A-mô-rít, dân Phê-rê-sít, dân Hê-vít và dân Giê-bu-sít ở. Nay, tiếng kêu rêu của dân Y-sơ-ra-ên thấu đến Ta, và Ta đã thấy dân Ê-díp-tô hà hiếp chúng nó thế nào; vậy bây giờ, hãy lại đây, đặng Ta sai người đi đến Pha-ra-ôn, để dắt dân Ta, là dân Y-sơ-ra-ên, ra khỏi xứ Ê-díp-tô. Môi-se bèn thưa rằng: Tôi là ai, dám đi đến Pha-ra-ôn, đặng dắt dân Y-sơ-ra-ên ra khỏi xứ Ê-díp-tô? Đức Chúa Trời phán rằng: Ta sẽ ở cùng ngươi; này là điều làm dấu cho ngươi biết rằng Ta đã sai người đi: Khi người dắt dân sự ra khỏi xứ Ê-díp-tô rồi, thì các ngươi sẽ phụng sự Đức Chúa Trời tại trên núi này. Môi-se thưa cùng Đức Chúa Trời rằng: Nay, tôi sẽ đi đến dân Y-sơ-ra-ên, nói cùng họ rằng: Đức Chúa Trời của tổ phụ các ngươi sai ta đến cùng các ngươi; nhưng nếu họ hỏi: Tên Ngài là chi? thì tôi nói với họ làm sao? Đức Chúa Trời phán rằng: Ta là Đấng Tự Hữu Hằng Hữu; rồi Ngài lại rằng: Hãy nói cho dân Y-sơ-ra-ên như vậy: Đấng Tự Hữu đã sai ta đến cùng các ngươi. Đức Chúa Trời lại phán cùng Môi-se rằng: Người sẽ nói cho dân Y-sơ-ra-ên như vậy: Giê-hô-va, Đức Chúa Trời của tổ phụ các ngươi, Đức Chúa Trời của Áp-ra-ham, Đức Chúa Trời của Y-sác, Đức Chúa Trời của Gia-cốp, sai ta đến cùng các ngươi. Ấy đó là Danh đời đời của Ta, ấy sẽ là kỷ niệm của Ta trải qua các đời. Hãy đi, hội hiệp các trưởng lão Y-sơ-ra-ên, mà nói cùng họ rằng: Giê-hô-va, Đức Chúa Trời của tổ phụ các ngươi, Đức Chúa Trời của Áp-ra-ham, Đức Chúa Trời của Y-sác, Đức Chúa Trời của Gia-cốp, đã hiện ra cùng ta mà phán rằng: Thật vậy, Ta đã thăm viếng các ngươi, thấy điều họ đãi các ngươi tại xứ Ê-díp-tô, nên Ta đã phán rằng: Ta sẽ rút các ngươi ra khỏi cảnh khổ tại xứ Ê-díp-tô, đặng đem lên xứ của dân Ca-na-an, dân Hê-tít, dân A-mô-rít, dân Phê-rê-sít, dân Hê-vít, và dân Giê-bu-sít, tức là một xứ đượm sữa và mật. Dân sự sẽ vâng theo lời**

người; vậy, người và các trưởng lão Y-sơ-ra-ên hãy đi yết kiến vua xứ Ê-díp-tô mà tâu rằng: Giê-hô-va, Đức Chúa Trời của dân Hê-bơ-rơ, đã hiện ra cùng chúng tôi. Vậy bây giờ, xin để cho chúng tôi đi đến nơi đồng vắng, cách chừng ba ngày đường đặng dâng của lễ cho Giê-hô-va Đức Chúa Trời chúng tôi. Và, Ta biết rằng dấu lấy quyền lực ép buộc vua Ê-díp-tô, thì người cũng chẳng bao giờ cho các người đi! Nhưng Ta sẽ giơ tay ra hành xứ Ê-díp-tô bằng các phép lạ Ta làm giữa xứ đó, sau rồi họ sẽ cho các người đi. Ta sẽ làm cho dân này được ơn trước mắt người Ê-díp-tô; vậy, khi nào các người ra đi, thì sẽ chẳng ra đi tay không; nhưng mỗi người đàn bà sẽ hỏi xin người nữ lân cận, cùng kẻ ở tạm nhà mình những đồ bằng vàng, bằng bạc và quần áo, mặc lấy cho con trai con gái mình. Các người sẽ lột trần dân Ê-díp-tô là như vậy. Môi-se thưa rằng: Nhưng dân đó sẽ chẳng tin và chẳng vâng lời tôi, vì sẽ nói rằng: Đức Giê-hô-va chẳng có hiện ra cùng người đâu. Đức Giê-hô-va phán rằng: Trong tay người cầm vật chi? Thưa rằng: Một cây gậy. Phán rằng: Hãy ném xuống đất đi. Người bèn ném xuống đất, gậy hóa ra một con rắn; Môi-se chạy trốn nó. Đức Giê-hô-va bèn phán cùng Môi-se rằng: Hãy giơ tay người ra nắm đuôi nó. Người giơ tay ra nắm, thì nó hoàn lại cây gậy trong tay. Đức Giê-hô-va phán rằng: Ấy để cho chúng nó tin rằng Giê-hô-va, Đức Chúa Trời của tổ phụ mình, là Đức Chúa Trời của Áp-ra-ham, Đức Chúa Trời của Y-sác, Đức Chúa Trời của Gia-cốp, đã hiện ra cùng người. Đức Giê-hô-va lại phán rằng: Hãy đặt tay người vào lòng. Người liền đặt vào, rồi lấy ra. Đây, tay người nổi phung trắng như tuyết. Đoạn, Ngài phán rằng: Hãy đặt tay người vào lòng lại; người bèn đặt vào, rồi lấy ra. Kia, tay trở lại như thịt mình. Lại phán: Nếu khi nào dân đó chẳng tin người và chẳng vâng theo tiếng của dấu thứ nhất, thì sẽ tin theo tiếng của dấu thứ nhì. Và lại, nếu dân chẳng tin cả hai dấu này, và không vâng theo lời người, thì hãy lấy nước dưới sông mà làm tràn ngập trên mặt đất; nước mà người đã lấy dưới sông lên đó, sẽ thành máu trên mặt đất vậy. Môi-se thưa cùng Đức Giê-hô-va rằng: Ôi! lạy Chúa, từ hôm qua, hôm kia, hay là từ lúc Chúa phán dạy kẻ tôi tớ Chúa, tôi vẫn chẳng phải một tay nói giỏi, vì miệng và lưỡi tôi hay ngập ngừng. Đức Giê-hô-va bèn phán rằng: Ai tạo miệng loài người ra? hay là ai đã làm câm, làm điếc, làm sáng, làm mờ? Có phải Ta là Đức Giê-hô-va chăng? Vậy bây giờ, hãy đi; Ta sẽ ở cùng miệng người và dạy người những lời phải nói. Môi-se thưa rằng: Ôi! lạy Chúa, Chúa muốn sai ai đi, thì sai. Đức Giê-hô-va bèn nổi giận cùng Môi-se mà phán rằng: Có phải A-rôn, người Lê-vi, là anh người chăng? Ta biết người đó có tài nói giỏi, và kia, người đang đi đến đón người kia; khi thấy người, chắc sẽ vui mừng trong lòng. Vậy người hãy nói cùng người, và sắp để những lời trong miệng người. Khi hai người nói, Ta sẽ ở cùng miệng người và miệng anh người, dạy các người những điều gì phải làm. Ấy là người đó sẽ nói cùng dân sự thế cho người, dùng làm miệng người, còn người sẽ dường như Đức Chúa Trời cho người vậy.

Tại điểm này, chúng ta có thể thấy một bức tranh thuộc linh, mà dân Y-sơ-ra-ên là bóng về tâm linh loài người đang ngồi trong bóng của sự chết, mà Pha-ra-ôn là bóng về Sa-tan, còn xứ Ê-díp-tô là bóng về quyền lực của thế gian này đang bị ma quỷ cầm buộc và cai trị. Môi-se đại diện cho Luật pháp văn tự của Đức Chúa Trời, còn A-rôn là bóng về chức vụ thầy tế lễ, là người sẽ thay mặt Giê-hô-va Đức Chúa Trời để truyền dạy Luật pháp của Đức Chúa Trời cho dân Y-sơ-ra-ên (là bóng về tuyển dân thuộc linh của Đức Chúa Trời).

Khi Giê-hô-va Đức Chúa Trời đã giải cứu dân Y-sơ-ra-ên ra khỏi xứ Ê-díp-tô và đem họ tới nơi đồng vắng Si-nai, thì tại nơi đồng vắng dưới chân núi Si-nai, Giê-hô-va Đức Chúa Trời đã ban Luật pháp của Ngài cho dân Y-sơ-ra-ên và từ trên trời cao, Đức Giê-hô-va đã phán xuống cho hết thảy dân Y-sơ-ra-ên được nghe và chính Môi-se đã trực tiếp nhận lãnh Luật pháp của Đức Giê-hô-va và được nghe tiếng phán của Ngài, để truyền lại cho dân Y-sơ-ra-ên được biết trách nhiệm của họ trước các mạng lệnh của Đức Giê-hô-va.

Đồng vắng là bóng về không gian thuộc linh mà những người tin Chúa khi đã tiếp nhận Đức Chúa Jêsus Christ và tiếp nhận Luật pháp của Đức Chúa Trời khi nhìn vào những sự đã và đang xảy ra trên đất này, giống như cát nơi sa mạc hoang vu, không có sự sống cho linh hồn của loài người vậy. Núi Si-nai là bóng về cuốn sách Luật pháp của Đức Chúa Trời, khi mắt của loài người xác thịt đối diện với Luật pháp đó, cảm nhận như bị gai góc đâm chích, là sự phán xét của Luật pháp đối với tội lỗi của người ta vậy. Nhưng cũng tại ngọn núi này, người ta có thể được gặp Đức Chúa Trời, nếu người ta vượt qua những sự khó khăn, những sự hiềm trở, những sự gai góc đó, là bóng về những sự thử thách mà nếu linh hồn người ta biết tin cậy Lời Đức Chúa Trời mà thắng được, thì sẽ giống như Môi-se đã lên trên núi Si-nai và được gặp Giê-hô-va Đức Chúa Trời vậy.

Xuất Ê-díp-tô Ký 19:1-8: Tháng thứ ba, sau khi ra khỏi xứ Ê-díp-tô, trong ngày đó dân Y-sơ-ra-ên đến

nơi đồng vắng Si-na-i. Từ Rê-phi-đim ra đi, đến nơi đồng vắng Si-na-i, đóng trại tại đó, đối diện cùng núi. Môi-se bèn lên đến Đức Chúa Trời, Đức Giê-hô-va ở trên núi gọi người mà phán rằng: Người hãy nói như vậy cho nhà Gia-cốp, và tỏ điều này cho dân Y-sơ-ra-ên: Các người đã thấy điều Ta làm cho người Ê-díp-tô, Ta chở các người trên cánh chim đại bàng làm sao, và dẫn các người đến cùng Ta thế nào. Vậy, bây giờ, nếu các người vâng Lời Ta và giữ sự giao ước Ta, thì trong muôn dân, các người sẽ thuộc riêng về Ta, vì cả thế gian đều thuộc về Ta. Các người sẽ thành một nước thầy tế lễ, cùng một dân tộc thánh cho Ta. Bấy nhiêu Lời đó người sẽ nói lại cùng dân Y-sơ-ra-ên. Môi-se đến đòi các trưởng lão trong dân sự, thuật cùng họ mọi Lời Đức Giê-hô-va đã dặn mình nói lại. Cả dân sự đồng thanh đáp rằng: Chúng tôi xin làm mọi việc Đức Giê-hô-va đã phán dặn. Môi-se bèn thuật lại lời của dân sự cùng Đức Giê-hô-va.

Qua Lời Chúa đã chép mà chúng ta thấy mắt của dân Y-sơ-ra-ên đã được thấy quyền phép của Đức Giê-hô-va, cùng tai họ được nghe tiếng của Đức Giê-hô-va và họ đã được biết trách nhiệm của mình ở trước mặt Đức Giê-hô-va, đó là **nếu dân Y-sơ-ra-ên vâng Lời Đức Giê-hô-va và giữ sự giao ước của Đức Giê-hô-va, thì trong muôn dân, họ sẽ thuộc riêng về Đức Giê-hô-va, vì cả thế gian đều thuộc về Đức Giê-hô-va. Họ sẽ thành một nước thầy tế lễ, cùng một dân tộc thánh cho Đức Giê-hô-va.**

Đức Giê-hô-va đã tỏ cho dân Y-sơ-ra-ên **được thấy** công việc của Giê-hô-va Đức Chúa Trời và **được nghe** tiếng của Giê-hô-va Đức Chúa Trời và **được biết trách nhiệm** của mình ở trước mặt Đức Giê-hô-va về sự sống lại và sự sống đời đời mà họ sẽ được phục hồi, nếu họ vâng giữ và tuân theo các mạng lệnh của Ngài.

Toàn bộ dân Y-sơ-ra-ên đã có mặt tại nơi chân núi Si-na-i đó là bóng về hết thảy những người mang danh là người tin Chúa, khi đã ra khỏi thế gian này để được làm chiên của Đức Chúa Jê-sus Christ, mà khi nói đến cụm từ **mang danh**, có nghĩa là **hữu danh nhưng vô thực**, như Áp-ram mang danh là **“cha cao quý”**, nhưng lại không có một người con nào cả, điều đó được coi là **“hữu danh vô thực”**, có danh mà không có thật vậy.

Toàn bộ những người tin Chúa khi còn đang sống trong thân thể xác thịt trên trái đất này, đều phải nhận biết thân phận mình, cùng nhận biết cấu tạo của thân thể thuộc linh mình, được gọi là người thuộc về trời, đều có mười hai chức năng thuộc linh và một chức năng đặc biệt được sử dụng làm sự hoà hiệp giữa tâm linh với tâm trí của thân thể xác thịt mình, mà trong bài chúng ta học hôm nay, chúng ta sẽ đề cập đến trong Lẽ thật.

Trước hết chúng ta phải có sự hiểu biết về cấu tạo thân thể thuộc linh của chúng ta, được tỏ ra qua Lẽ thật, là những sự mâu nhiệm được giấu trong Lời văn tự của Kinh-Thánh, mà những người con của Gia-cốp được sanh ra đó là bông trái thuộc linh của người tin Chúa khi đã vâng theo Lời Đức Chúa Trời, qua công việc của Rê-be-ca, (vợ của Y-sác) là mẹ của Ê-sau và Gia-cốp đã dạy Gia-cốp, mà Gia-cốp biết điều người phải làm, là đến với La-ban (anh của Rê-be-ca), là người hình bóng về Đức Thánh-Linh, Thần Lẽ thật. Tại nơi ở của La-ban, Gia-cốp đã được thấy Ra-chên và Gia-cốp đã vì cơ sắc đẹp của Ra-chên mà sẵn lòng hầu việc La-ban trong bảy năm, để được Ra-chên làm vợ, đó là bóng về việc mọi người tin Chúa đều có thể thấy được những sự đẹp đẽ và tốt lành đã chép trong Kinh-Thánh và mọi người đều đã nghĩ rằng, sau một thời gian tin theo Chúa, thì người ta có thể sở hữu được, có thể hiểu được ý nghĩa của những sự đã chép trong Kinh-Thánh!

Nhưng sau bảy năm Gia-cốp ở và hầu việc La-ban, thay vì được cưới Ra-chên làm vợ, thì La-ban lại gả Lê-a, **con gái lớn** của mình cho Gia-cốp. Lời Chúa cũng đã chép rõ về lý do tại sao La-ban lại gả Lê-a, trước khi người sẽ gả Ra-chên cho Gia-cốp, lý do đó chính là nguyên tắc của Nước Đức Chúa Trời.

Sáng thế ký 29:22-30: La-ban bèn mời các người trong xóm, bày một bữa tiệc; đến chiều tối, bắt Lê-a, con gái mình, đưa cho Gia-cốp, rồi chàng đến cùng nàng. La-ban lại cắt con đòi Xinh-ba theo hầu Lê-a, con gái mình. Sáng bữa sau, mới biết là nàng Lê-a, thì Gia-cốp hỏi La-ban rằng: Cậu đã đãi tôi cách chi vậy? Có phải vì Ra-chên mà tôi mới giúp việc cho nhà cậu chăng? Sao cậu lừa gạt tôi? La-ban đáp rằng: Phong tục ở đây chẳng phải được gả em út trước, rồi chị cả sau. Hãy ở với đứa này trọn một tuần đi, rồi ta sẽ gả luôn đứa kia cho; về đứa kia cháu phải giúp công cho cậu thêm bảy năm nữa. Gia-cốp theo lời, ở cùng Lê-a trọn một tuần, rồi La-ban gả Ra-chên con gái mình, cho chàng, và cắt con đòi Bi-la theo hầu Ra-chên con gái mình. Gia-cốp đi lại cùng Ra-chên, thương yêu nàng hơn Lê-a. Vậy, người ở giúp việc nhà La-ban thêm bảy năm nữa.

Lê-a là bóng về Lẽ thật, là Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời, còn Ra-chên là bóng về Luật pháp văn tự chép trong Kinh-Thánh, là Luật pháp chỉ có sau khi loài người đã phạm tội ăn trái của cây biết

điều thiện và điều ác tại nơi vườn Ê-đen và như vậy, Lê-a (Lẽ thật-Lời hằng sống) đã được sanh ra từ môi miệng của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời (La-ban là bóng), nên được gọi là **chị cả**, là **con lớn - the firstborn**^{H1067}, còn Ra-chên (Luật pháp văn tự) được sanh ra sau này, nên được gọi là **con nhỏ**, là **em út - the younger**^{H6810}.

Bản King James version chép câu 27 đến câu 28 trên như sau: ²⁶And Laban^{H3837} said^{H559}, It must not be so^{H3651} done^{H6213} in our country^{H4725}, to give^{H5414} the younger^{H6810} before^{H6440} the firstborn^{H1067}. ²⁷Fulfil^{H4390} her week^{H7620}, and we will give^{H5414} thee this^{H2063} also^{H1571} for the service^{H5656} which^{H834} thou shalt serve^{H5647} with me yet^{H5750} seven^{H7651} other^{H312} years^{H8141}. ²⁸And Jacob^{H3290} did^{H6213} so^{H3651}, and fulfilled^{H4390} her week^{H7620}: and he gave^{H5414} him Rachel^{H7354} his daughter^{H1323} to wife^{H802} also.

Chữ **gả - to give**^{H5414} chép trong câu trên, đó là chữ נָתַן - **nathan**, số 5414 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *sự ban cho, sự sắp đặt, sự đặt để, sự sắp xếp, sự bắt phải tuân theo, sự bổ nhiệm, sự chỉ định, sự ấn định, sự quy cho, sự chia phần cho, sự giao trả, sự chuyển cho, sự phân phối cho;*

Chữ **ở..trọn - Fulfil**^{H4390} chép trong câu 27 trên, đó là chữ מָלֵא - **mâlê'**, số 4390 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *sự hoàn thành, sự xác nhận, sự làm cho đầy, sự lấp hết chỗ trống, sự bổ xung vào, sự thay thế, sự điền vào, sự chiếm lấy, sự làm cho thoả thích, sự làm cho thoả mãn, sự làm cho vừa lòng, sự thực hiện, sự làm cho vững chắc, sự trang bị cho nhà của mình, sự bổ xung thêm, sự đạt tới mục đích;*

Chữ **tuần - week**^{H7620} chép trong câu 27 trên, đó là chữ שָׁבֻעַ - **shabuwa'**, số 7620 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *số bảy, thời gian bảy ngày, hoặc bảy năm, hoặc bảy kỳ; số trọn vẹn của một thời gian cần phải có;*

Chữ **tuần** được chép đây phải được gắn liền với chủ đề, đó là *tuần, kỳ, thời gian của Lê-a*, chứ không phải thời gian của Gia-cốp, vì La-ban đã nói rõ với Gia-cốp rằng: ²⁷Fulfil^{H4390} her week^{H7620}. Nghĩa là *Gia-cốp hãy tận dụng, hãy làm cho trọn, hãy làm cho Lê-a được thoả thích, thoả mãn thời gian của Lê-a* và cũng là *Gia-cốp hãy tận dụng thời gian của Lê-a mà La-ban đã ban mình cho mà trang bị mọi sự cần có cho nhà của Gia-cốp, vì đó là mục đích mà La-ban gả cho, sắp đặt cho, sắp xếp cho, phân phối cho Gia-cốp....*

Lê-a là con lớn của La-ban mà ý nghĩa của chữ con lớn - **the elder**^{H1419} chép trong Sáng thế ký 29 câu 16, đó là chữ גָּדוֹל - **gadowl**, số 1419 ra từ chữ גָּדַל - **gadal**, số 1431 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *rất lớn, vĩ đại, rộng rãi, đầy đủ chi tiết, tầm cỡ lớn cả về số lượng và tầm quan trọng, sự phát triển, sự cao quý, quyền thế, quyền lực, sự xuất sắc, sự lỗi lạc, sự đặc biệt; khiến cho được trở nên rất quan trọng, khiến cho được thăng chức, khiến cho được đề bạt, khiến cho được trở nên rất mạnh, khiến cho được quyền thế lớn; khiến cho được ngợi khen, khiến cho làm được những việc lớn; khiến cho được nuôi dưỡng, khiến cho được phát triển, khiến sanh ra bông trái;*

Gia-cốp là người hình bóng cho hết thấy những người tin Chúa đã nhận biết trách nhiệm của mình, là phải nhờ quyền phép của Lẽ thật và của Đức Thánh-Linh để được sự sống lại cho tâm linh mình. Gia-cốp đến với La-ban là bóng về việc người tin Chúa đến với Đức Thánh-Linh, mà việc Gia-cốp phải trải qua một chặng đường từ nhà cha mình, là Y-sác để đến với La-ban và Gia-cốp đã gặp Ra-chên trước khi gặp La-ban, nghĩa là mọi người tin Chúa đều thấy Lời Đức Chúa Trời đã chép trong Kinh-Thánh và đã nghĩ rằng, mình đã nhận biết Đức Thánh-Linh rồi, nên người ta đã không nhận biết nhờ cậy Đức Thánh-Linh. Nhưng thời gian sẽ chỉ ra cho mọi người tin Chúa được biết những sự họ cần phải biết, tùy theo tình trạng thuộc linh của mỗi người.

Sự mầu nhiệm của những việc đã xảy đến với Gia-cốp, cũng sẽ xảy đến với hết thấy những người được chọn của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời, khiến những người được chọn đó được làm môn đồ của Đức Chúa Jêsus Christ, như Đức Chúa Jêsus Christ đã giải nghĩa qua Lời phán của Ngài:

Giăng 8:31-32: Bấy giờ Ngài phán cùng những người Giu-đa đã tin Ngài, rằng: Nếu các người hằng ở trong đạo (Lời) Ta, thì thật là môn đồ Ta; các người sẽ biết lẽ thật, và lẽ thật sẽ buông tha các người.

Chữ **hằng ở trong đạo Ta** được chép trong Giăng đoạn 8 câu 31 trên, cũng là ý nghĩa của lời mà La-ban đã phán với Gia-cốp rằng: **“Hãy ở với đứa này trọn một tuần đi, rồi ta sẽ gả luôn đứa kia cho;”** trọn thời gian mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã định cho tâm linh người tin Chúa phải tiếp nhận, phải sở hữu cho mình những sự ban cho của Đức Chúa Trời (sự gả Lê-a cho Gia-cốp là bóng) giúp cho tâm linh của người tin Chúa được thấy Nước Đức Chúa Trời, nghĩa là được thấy **“nền tảng của quyền phép, sự cai trị, hoàng gia của vua”**.

Nhờ những sự ban cho của La-ban mà Gia-cốp được nhận lãnh Lê-a và Ra-chên, cùng với việc La-ban **sắp đặt, cắt cử, tặng cho, ban cho** hai con đòi của mình, là Xinh-ba làm người hầu gái cho Lê-a và Bi-la làm người hầu gái cho Ra-chên. Những sự đó là bóng về việc Đức Thánh-Linh sẽ ban ơn tứ thuộc linh cho tâm linh của

người tin Chúa, để nhờ các ơn thuộc linh đó mà tâm linh người tin Chúa hiểu được ý nghĩa của Lẽ thật và của Luật pháp văn tự mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã ban cho loài người.

Người tin Chúa không thể nhờ cậy những khả năng của xác thịt mình mà hiểu được ý nghĩa của Lời Đức Chúa Trời, cả Luật pháp văn tự và Lẽ thật, vì Đức Chúa Jêsus đã phán rằng: **“Ta còn có nhiều chuyện nói với các ngươi nữa; nhưng bây giờ những điều đó cao quá sức các ngươi. Lúc nào Thần lẽ thật sẽ đến, thì Ngài dẫn các ngươi vào mọi lẽ thật; vì Ngài không nói tự mình, nhưng nói mọi điều mình đã nghe, và tỏ bày cho các ngươi những sự sẽ đến. Ấy chính Ngài sẽ làm sáng Danh Ta, vì Ngài sẽ lấy điều thuộc về Ta mà rao bảo cho các ngươi. Mọi sự Cha có, đều là của Ta; nên Ta nói rằng Ngài sẽ lấy điều thuộc về Ta mà rao bảo cho các ngươi vậy.”** (Giăng 16:12-15)

Chúng ta hãy xem thứ tự những sự ban cho của Đức Thánh-Linh (mà La-ban là bóng) mà người tin Chúa (Gia-cốp là bóng) sẽ được phục hồi các chức năng thuộc linh vốn đã được Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời ban cho từ lúc ban đầu, trước khi A-đam phạm tội ăn trái của cây biết điều thiện và điều ác ở nơi vườn Ê-đen.

Lê-a con lớn của La-ban sanh cho Gia-cốp sáu con trai và một con gái, đó là: **Ru-bên, Si-mê-ôn, Lê-vi, Giu-đa, Y-sa-ca, Sa-bu-lôn** và con gái **Đi-na**.

Bi-la, con đòi của Ra-chên sanh cho Gia-cốp hai con trai, là **Đan** và **Nép-ta-li**.

Xinh-ba, con đòi của Lê-a sanh cho Gia-cốp hai con trai, là **Gát** và **A-se**.

Ra-chên, con nhỏ của La-ban, sanh cho Gia-cốp hai con trai là **Giô-sép** và **Bên-gia-min**.

Theo thứ tự và sự cân bằng các chức năng thuộc linh sẽ được phục hồi cho tâm linh của người tin Chúa khi được tái sanh, thì quyền phép của Lẽ thật (Lê-a con lớn của La-ban là bóng) sẽ phục hồi bốn chức năng đầu tiên của loài người, đó là *sự nhìn (Ru-bên), sự nghe (Si-mê-ôn), đức tin (Lê-vi) và sự nói (Giu-đa)*.

Tiếp theo là các bông trái ra từ **Bi-la, con đòi của Ra-chên**, mang ý nghĩa các ơn thuộc linh giúp cho tâm linh của người tin Chúa biết sử dụng Luật pháp văn tự làm *sự biện hộ, tranh luận, thực thi luật pháp, sự đấu tranh, sự bào chữa*, đó là chức năng của **Đan**, con trai thứ năm của Gia-cốp và con trai đầu tiên của Bi-la sanh cho Gia-cốp; Sau khi sanh Đan, **Bi-la** sanh tiếp cho Gia-cốp một con trai nữa, đặt tên là **Nép-ta-li**, trong ngôn ngữ Hê-bơ-rơ có ý nghĩa là chức năng của tâm linh *nhận biết trách nhiệm của mình đối với thân thể xác thịt trước yêu cầu của Luật pháp mà Đức Chúa Trời đã ban cho, là sự chiến đấu, cuộc đấu tranh, cuộc vật lộn, sự chống lại, sự cố gắng, sự tỏ ra những sự mình không thích, căn cứ theo tiêu chuẩn của Luật pháp*.

Tiếp theo sự sanh sản của **Bi-la, con đòi của Ra-chên**, Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời khiến cho **Xinh-ba, con đòi của Lê-a** sanh sản cho Gia-cốp hai con trai cho Gia-cốp, nghĩa là thông qua các ơn thuộc linh giúp cho tâm linh của người tin Chúa phục hồi chức năng sử dụng quyền phép của Lời Đức Chúa Trời mà đánh bại kẻ thù nghịch, là những quyền lực chống lại Lời Đức Chúa Trời.

Tiếp theo các bông trái của Bi-la, Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã khiến **Xinh-ba, con đòi của Lê-a** sanh các bông trái thuộc linh cho Gia-cốp, mà con trai đầu tiên của Xinh-ba và là con trai thứ bảy của Gia-cốp, con trai đó tên là **Gát**, trong ngôn ngữ Hê-bơ-rơ mang ý nghĩa chức năng của *một đạo quân lớn, sự tấn công, sự chiến thắng; sự may mắn, sự thịnh vượng, sự giàu có; khả năng công bố Luật pháp của Đức Chúa Trời, khả năng tấn công kẻ thù nghịch bằng Lời Đức Chúa Trời*.

Sau khi sanh Gát, **Xinh-ba, con đòi của Lê-a** sanh tiếp bông trái thứ hai của mình cho Gia-cốp và cũng là con trai thứ tám của Gia-cốp, tên con trai đó là **A-se**, trong ngôn ngữ Hê-bơ-rơ có nghĩa là: *sự vui mừng, sự sung sướng, sự hạnh phúc, sự ngay thẳng, sự bước đi thẳng, bước đi trong sự chân thật, sự tiến thẳng lên phía trước, sự làm cho phát triển, sự tiến hành, sự lãnh đạo, sự chỉ dẫn, được chúc phước*;

Bông trái **A-se** được sanh ra mang ý nghĩa về sự phục hồi chức năng *cai trị thân thể xác thịt mình biết sống ngay thẳng và vui mừng ở trước mặt Đức Chúa Trời*.

Sau khi **Xinh-ba** đã sanh cho Gia-cốp hai con trai, thì Đức Chúa Trời khiến cho **Lê-a** sanh tiếp con trai thứ năm của mình cho Gia-cốp và cũng là con trai thứ chín của Gia-cốp, tên con trai đó tên là **Y-sa-ca**.

Tên của **Y-sa-ca** trong ngôn ngữ Hê-bơ-rơ có nghĩa là: *Ngài sẽ đền bù cho; Ngài sẽ xóa nợ cho; Được chuyển lên cao hơn; Nâng cao lên, Ngài sẽ tha thứ cho; Y-sa-ca* được sanh ra mang ý nghĩa về sự phục hồi chức năng *cầu nguyện, cầu thay* thuộc linh cho chính mình và cho những người khác.

Sau khi sanh Y-sa-ca, **Lê-a, con lớn** của La-ban sanh tiếp con trai thứ sáu của mình cho Gia-cốp và cũng là con trai thứ mười của Gia-cốp. Con trai đó tên là **Sa-bu-lôn**. Tên của **Sa-bu-lôn** trong ngôn ngữ Hê-bơ-rơ có nghĩa là: *sự tôn trọng, sự phấn khởi, sự hào hứng, xứng đáng*,

Sa-bu-lôn được sanh ra mang ý nghĩa về chức năng *nhận biết sự tôn trọng, sự nhận biết chân giá trị của tâm linh ở trước mặt Đức Chúa Trời* được phục hồi.

Tiếp theo sự sanh Sa-bu-lôn, **Lê-a, con lớn** của La-ban sanh tiếp người con thứ bảy của mình cho Gia-cốp và cũng là người con thứ mười một của Gia-cốp. Người con thứ mười một này là con gái duy nhất cho Gia-cốp, tên con gái đó là **Đi-na**.

Tên của **Đi-na - Dinah**^{H1783}, trong ngôn ngữ Hê-bơ-rơ có nghĩa là: *sự phán xét, sự cáo trách, sự phê bình, sự kết án, sự chỉ trích, sự đấu tranh, sự chấp hành Luật pháp*.

Theo phong tục của người Hê-bơ-rơ thì con gái không được hưởng quyền kế tự, nhưng trong ý nghĩa thuộc linh thì Đì-na mang ý nghĩa về chức năng quản trị của tâm linh đối với tâm trí xác thịt của thân thể xác thịt mình và thông qua chức năng được phục hồi này, mà người bề trong và người bề ngoài được hoà thuận với nhau để hiệp lại làm một mà hầu việc Đức Chúa Trời, như Lời Chúa có chép.

Ê-phê-sô 2:4-16: **Nhưng Đức Chúa Trời, là Đấng giàu lòng thương xót, vì cơ lòng yêu thương lớn Ngài đem mà yêu chúng ta, nên đang khi chúng ta chết vì tội mình, thì Ngài làm cho chúng ta sống với Đấng Christ, ấy là nhờ ân điển mà anh em được cứu, và Ngài làm cho chúng ta đồng sống lại và đồng ngồi trong các nơi trên trời trong Đức Chúa Jê-sus Christ, hầu cho về đời sau tỏ ra sự giàu có vô hạn của ân điển Ngài, mà Ngài bởi lòng nhân từ đã dùng ra cho chúng ta trong Đức Chúa Jê-sus Christ. Vả, ấy là nhờ ân điển, bởi đức tin, mà anh em được cứu, điều đó không phải đến từ anh em, bèn là sự ban cho của Đức Chúa Trời. Ấy chẳng phải bởi việc làm đâu, hầu cho không ai khoe mình; vì chúng ta là việc Ngài làm ra, đã được dựng nên trong Đức Chúa Jê-sus Christ để làm việc lành mà Đức Chúa Trời đã sắm sẵn trước cho chúng ta làm theo. Vậy, anh em, theo xác thịt là người ngoại, bị những kẻ xưng mình là người chịu cắt bì trong xác thịt bởi tay người ta, gọi anh em là người không chịu cắt bì, hãy nhớ lại lúc trước, trong thuở đó, anh em không có Đấng Christ, bị ngoại quyền công dân trong Y-sơ-ra-ên, chẳng dựa vào giao ước của lời hứa, ở thế gian không có sự trông cậy và không có Đức Chúa Trời. Nhưng trong Đức Chúa Jê-sus Christ, anh em là kẻ ngày trước cách xa, hiện nay đã nhờ huyết Đấng Christ mà được gần rồi. Vì, ấy chính Ngài là sự hòa hiệp của chúng ta; Ngài đã hiệp cả hai lại làm một, phá đổ bức tường ngăn cách, là sự thù nghịch đã phân rẽ ra, bởi vì Ngài đã đem thân mình mà trừ bỏ luật pháp của các điều răn chép thành điều lệ. Như vậy, khi làm cho hòa nhau, Ngài muốn lấy cả hai lập nên một người mới trong Ngài, và vì bởi thập tự giá Ngài đã làm cho sự thù nghịch tiêu diệt, nên nhờ thập tự giá đó Ngài khiến cả hai hiệp thành một thể, mà làm hòa thuận với Đức Chúa Trời.**

Bức tường ngăn cách được chép trong câu 14 trên, là nói về lời phán xét của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đối với tội lỗi của A-đam, khi người phạm tội ăn trái của cây biết điều thiện và điều ác mà Đức Chúa Trời đã cấm loài người ăn, và lời phán xét đó không thể bị phá huỷ bằng bất cứ một quyền lực nào bởi loài người, nhưng bởi sự yêu thương của Đức Chúa Jê-sus Christ, khi Ngài đã đứng vào chỗ xức mẻ để cầu thay cho những người nào sẽ tin đến Danh Ngài, bởi đức tin mà sự vâng giữ và tuân theo Luật pháp của Đức Chúa Trời.

Khi Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời phán xét A-đam, thì Lời Đức Chúa Trời đã được chép xuống và Lời Đức Chúa Trời được gọi là mạng lệnh còn đến muôn đời đối với loài người xác thịt sống trên trái đất này. Nhưng trong Đức Chúa Jê-sus Christ, nghĩa là trong giá cứu chuộc đã được hoàn thành bởi sự chết và sự đổ huyết của Đức Chúa Jê-sus Christ trên thập tự giá, mà những người được chuộc bởi huyết của Đức Chúa Jê-sus Christ sẽ được giải cứu, giải phóng và giải thoát khỏi sự phán xét mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã phán xét A-đam, là kẻ vi phạm mạng lệnh của Đức Giê-Hô-Va.

Tiếp theo **Lê-a, Bi-la** và **Xinh-ba**, là sự sanh sản của **Ra-chên, con nhỏ của La-ban**.

Sáng thế ký 30:22-24: **Đức Chúa Trời nhớ lại Ra-chên, bèn nhậm lời và cho nàng sanh sản. Nàng thọ thai, sanh một con trai, mà rằng: Đức Chúa Trời đã rửa sự xấu hổ cho tôi rồi; bèn đặt tên đứa trai đó là Giô-sép; lại nói rằng: Cầu xin Đức Giê-hô-va thêm cho một con trai nữa!**

Tên của **Giô-sép - Joseph**^{H3130}, đó là chữ יוסף - **Yowceph**, số 3130 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *Đức Giê-Hô-Va gia thêm cho, Đức Giê-Hô-Va làm cho được lớn thêm, Đức Giê-Hô-Va sẽ làm cho thêm nữa, Đức Giê-Hô-Va sẽ làm như vậy nữa;*

Sau khi sanh Giô-sép, Ra-chên đã cầu xin Đức Giê-Hô-Va cho mình sanh thêm một con trai nữa, và Đức Giê-Hô-Va đã khiến cho Ra-chên thọ thai, nhưng sau khi Giô-sép vừa được sanh ra, thì Gia-cốp đã xin phép La-ban cho mình được trở về nhà cha mình, là Y-sác và trên con đường trở về nhà cha, Ra-chên đã sanh Bê-nê-

gia-min, con trai thứ hai của Ra-chên và cũng là con trai thứ mười hai của Gia-cốp. Ngay sau khi sinh Bên-gia-min cho Gia-cốp, thì Ra-chên qua đời tại Bết-lê-hem (Sáng thế ký 35:18-19).

Bên-gia-min - Benjamin^{H1144}, là chữ **בִּנְיָמִין** - **Binyamiyn**, số 1144 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: **con trai của cánh tay hữu**.

Gia-cốp đặt tên cho con trai thứ mười hai của mình là Bên-gia-min, mang ý nghĩa của sức mạnh được gia thêm, được mạnh hơn, vì là bông trái cuối cùng cần phải có cho một tâm linh đã được phục hồi hoàn toàn, theo tiêu chuẩn một dòng dõi thánh, một nước thầy tế lễ mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã tìm kiếm

Khi Gia-cốp được Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đổi tên cho thành Y-sơ-ra-ên, thì Bên-gia-min còn ở trong bụng mẹ, là Ra-chên, nghĩa là Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã biết trước những sự mà Gia-cốp đã và sẽ nhận được đủ ơn (được phục hồi), nên Ngài đã đổi tên cho Gia-cốp thành Y-sơ-ra-ên, cũng như Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã đổi tên cho Áp-ram thành Áp-ra-ham trước khi Y-sác, con trai của Áp-ra-ham được sanh ra vậy.

Trước khi chúng ta tìm hiểu nguyên do khiến Ra-chên sanh muộn như vậy, chúng ta hãy trở lại với Lời ban phước của Đức Giê-Hô-Va dành cho loài người tại nơi vườn Ê-đen.

Sáng thế ký 1:27-28: Đức Chúa Trời dựng nên loài người như hình Ngài; Ngài dựng nên loài người giống như hình Đức Chúa Trời; Ngài dựng nên người nam cùng người nữ. Đức Chúa Trời ban phước cho loài người và phán rằng: Hãy sanh sản, thêm nhiều, làm cho đầy dẫy đất; hãy làm cho đất phục tùng, hãy quản trị loài cá dưới biển, loài chim trên trời cùng các vật sống hành động trên mặt đất.

Mạng lệnh này là ý muốn của Đức Giê-Hô-Va và cũng là trách nhiệm của loài người, sau khi đã được tạo nên giống hệt như Đức Chúa Trời trong sự công bình và sự thánh sạch của Lẽ thật, là Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời. Điều đó cũng có nghĩa là, kể từ khi A-đam phạm tội ăn trái của cây biết điều thiện và điều ác, thì loài người đã vì thiếu mất sự vinh hiển của Đức Chúa Trời, trong khi thân thể xác thịt của loài người đã bị sự rửa sả cai trị, nên tâm linh loài người đã không thể làm theo được mạng lệnh của Đức Giê-Hô-Va. Điều đó có nghĩa là, nếu loài người không vâng phục và không tuân theo Lời của Đức Chúa Trời, thì tâm linh của loài người không được cứu chuộc. Để cứu chuộc loài người ra khỏi quyền lực của sự tội và sự chết, Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã quyết định ban Luật pháp của Ngài cho loài người, ấy là để loài người sẽ nhờ sự vâng giữ và tuân theo Luật pháp đó mà được sự sống lại và được sự sống đời đời.

Trong ngày ban Luật pháp cho dân Y-sơ-ra-ên, Đức Giê-Hô-Va đã phán với dân Y-sơ-ra-ên rằng:

Lê-vi ký 18:4-5: Các người hãy tuân mạng lệnh Ta, gìn giữ luật pháp Ta đừng noi theo: Ta là Giê-hô-va Đức Chúa Trời các người. Vậy, hãy giữ luật pháp và mạng lệnh Ta, người nào làm theo, thì sẽ nhờ nó mà được sống: Ta là Đức Giê-hô-va.

Ra-chên là bóng về Luật pháp vẫn tự được chép trong Kinh-Thánh và người ta sẽ không thể ngờ được rằng, Ra-chên là người mà Gia-cốp yêu nhất trong những người vợ của mình, nhưng Ra-chên lại là người sanh sản sau cùng. Theo Lẽ thật mà Đức Chúa Trời đã tỏ cho chúng ta biết lý do tại sao Ra-chên lại sanh con muộn nhất trong những người làm vợ Gia-cốp, đó là trong sự khôn ngoan và mưu luận của Đức Chúa Trời mà những sự đã xảy ra, vì hết thảy mọi sự đã được chép trong Kinh-Thánh đều làm chứng về công việc của Lời Đức Chúa Trời, như Chúa Jêsus đã phán rằng: **Kinh-Thánh làm chứng về Ta** (Giăng 5:39).

Tự Ra-chên, cũng như tự Lê-a không thể tự mình sanh sản, như Lời Chúa đã chép rằng: **“tự luật pháp không làm trọn chi hết”** (Hê-bơ-rơ 7:19), mà sự Ra-chên sanh muộn đây là nói về khả năng của Gia-cốp, là bóng về hết thảy mọi người nào sẽ tin đến Danh Đức Chúa Jêsus Christ, sẽ không thể dùng sức riêng mình mà làm trọn được Luật pháp của Đức Chúa Trời, cho đến khi các chức năng thuộc linh của tâm linh, còn được gọi là người bề trong được phục hồi lại (từ Ru-bên cho đến Sa-bu-lôn). Vì khi tâm linh của người tin Chúa (Gia-cốp là bóng) được phục hồi mười chức năng thuộc linh thuộc về sự sống mình, thì bấy giờ Đức Thánh-Linh mới ban ơn cho tâm linh đó một chức năng đặc biệt, đó là **Đi-na**, là **sự phán xét, sự cáo trách, sự phê bình, sự kết án, sự chỉ trích, sự đấu tranh, sự chấp hành Luật pháp**.

Khi tâm linh loài người nhận biết trách nhiệm của mình, là phải bắt đất (trong đó có thân thể xác thịt bằng bụi đất) phục tùng, phải quản trị hết thảy mọi sự mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã giao phó cho, thì bấy giờ Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời mới ban cho loài người (tâm linh) được đầy đủ quyền phép để quản trị các công việc do tay Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời tạo nên trên đất này (Sáng thế ký 1:26-28).

Chỉ khi nào tâm linh loài người đã nhận biết trách nhiệm đối với thân thể xác thịt mình, thì bấy giờ Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời mới khiến cho thân thể xác thịt của người đó, là thân thể đã chịu sự quản trị của tâm linh

mình, được sanh sản bông trái theo đúng như sự ban phước đầu tiên mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã phán với loài người: **“Đức Chúa Trời ban phước cho loài người và phán rằng: Hãy sanh sản, thêm nhiều, làm cho đầy đầy đất; hãy làm cho đất phục tùng, hãy quản trị loài cá dưới biển, loài chim trên trời cùng các vật sống hành động trên mặt đất.”** (Sáng thế ký 1:28).

Lời Đức Chúa Trời chép trong Kinh-Thánh không phải là cuốn sách lịch sử, mà là con đường dành cho tâm linh loài người, là những người nhận biết giá trị cùng ý nghĩa của con đường đó sẽ dẫn người ta đến sự cứu chuộc sự sống của linh hồn mình, mà đi trên con đường Luật pháp này trong sự hiểu biết, thì sẽ đến được với Đấng cứu chuộc mình. Còn kẻ nào không nhận biết ý nghĩa, cùng không nhận biết giá trị của con đường đó, thì không tìm được con đường đó. Mà sự đi nói ở đây không phải là đi bằng chân của thân thể xác thịt, nhưng đi bằng những sự được quyết định nơi tâm linh, được thực hiện qua sự bắt thân thể xác thịt mình vâng phục Luật pháp của Đức Chúa Trời và sống theo những sự đã chép trong Luật pháp của Đức Chúa Trời mỗi ngày.

Tên của **Ra-chên - Rachel**^{H7354}, đó là chữ **רַחֵל** - **Rachel**, số 7354 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: **con cừu cái, cái quý nhất của mình, cuộc hành trình, chặng đường, quãng đường;**

Vì cố tội lỗi của A-đam mà thân thể xác thịt của loài người bị sự rửa sả cai trị, trong khi tâm linh bị mất quyền cai trị xác thịt và vì ngọn đèn của Đức Giê-Hô-Va nơi tâm linh đó bị tắt, nên quyền lực của ma quỷ cầm buộc thân thể xác thịt của người ta trong tội lỗi. Ma quỷ sử dụng khả năng phân biệt điều thiện và điều ác trong xác thịt loài người để khiến cho thân thể xác thịt loài người trở thành đồ dùng cho sự gian ác, nên tự xác thịt loài người không thể nào phục được Luật pháp của Đức Chúa Trời, đồng nghĩa với việc người ta không thể tìm thấy được con đường dẫn đến sự sống đời đời, ngoại trừ những người được tái sanh tâm linh mình và ngọn đèn của Đức Giê-Hô-Va nơi người đó được thắp sáng trở lại, thì những người đó mới tìm thấy con đường hẹp này, như Chúa Jêsus đã phán: **“Hãy vào cửa hẹp, vì cửa rộng và đường khoáng khoáng dẫn đến sự hư mất, kẻ vào đó cũng nhiều. Song cửa hẹp và đường chật dẫn đến sự sống, kẻ kiếm được thì ít.”** (Ma-thi-ơ 7:13-14)

Trong bài 13 mà chúng ta đã học, Lời Chúa đã chỉ ra cho chúng ta thấy, khi tâm linh của người tin Chúa được thấy quyền phép của Nước Đức Chúa Trời, thì đức tin của người ấy sẽ được thêm sức để làm trọn chức năng của mình, mà sự được thấy đây không phải chỉ là một lần, nhưng là sự liên tục tiếp diễn, mà thời gian bảy năm mà Gia-cốp đã ở với La-ban để được cưới Ra-chên làm vợ mình đó, là một thời gian cần phải có, nghĩa là Lẽ thật, là Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời cần phải có một thời gian đủ để trang bị mọi sự cần phải có cho sự sống của tâm linh loài người, cũng như một thời gian cần phải có cho một bào thai, từ khi thụ thai cho đến khi được sanh ra thành người, mà loài người đã lấy thời gian **“chín tháng mười ngày”** để nói về một thời gian đủ cho thai nhi đó, chứ không phải thời gian của người mẹ hay là của người cha thai nhi đó.

Đối với sự sanh muộn màng của Ra-chên cũng vậy, người tin Chúa không thể tính theo số thời gian mình theo Chúa mà cho rằng mình sẽ nhờ đó mà sở hữu được Lời Đức Chúa Trời đã chép trong Kinh-Thánh, cũng như đứa trẻ sẽ không thể nói được, không thể thở được khi nó còn nằm trong bụng mẹ, mà nó chỉ có thể thở được, có thể khóc được, có thể mở mắt ra để nhìn, có thể bú được... khi nó đã được sanh ra khỏi lòng mẹ vậy.

Người tin Chúa chỉ có thể sanh bông trái cho Luật pháp thánh khiết và công bình của Đức Chúa Trời khi tâm linh của người đó đã được phục hồi các chức năng mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã ban cho từ lúc ban đầu, từ Ru-bên cho tới Sa-bu-lôn, thì bấy giờ Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời mới ban Đi-na, là bóng về chức năng mà tâm linh cần phải có để quản trị thân thể xác thịt mình, để hiệp làm một với tâm trí của thân thể xác thịt mình mà hầu việc Đức Chúa Trời.

Trở lại với việc Giê-hô-va ban Luật pháp của Ngài cho dân Y-sơ-ra-ên, ấy là để dân Y-sơ-ra-ên sẽ nhờ quyền phép của Luật pháp, thông qua sự tiếp nhận, sự vâng phục và giữ sự giao ước của Đức Chúa Trời, mà tâm linh họ được sự sống lại và được trở nên một dân thánh, một nước thầy tế lễ cho Đức Giê-Hô-Va.

Tự dân Y-sơ-ra-ên không thể làm thành được tiêu chuẩn này, nên thông qua Môi-se mà Đức Giê-Hô-Va đã thiết lập chức vụ thầy tế lễ trong dân Y-sơ-ra-ên, đó là Đức Giê-Hô-Va đã biệt riêng người Lê-vi làm mọi công việc thuộc về đền tạm, còn A-rôn cùng các con trai của người sẽ giữ chức vụ thầy tế lễ mà Đức Giê-Hô-Va đã quyết định chức vụ thầy tế lễ đó là do Ngài phong tặng cho những người Ngài đã chỉ định, đã biệt riêng (mà người Lê-vi là bóng) trải các đời, chứ không phải là những người sẽ bởi các trường do người ta tự lập nên để đào tạo theo trí khôn của xác thịt những người đó, rồi họ ‘tấn phong’ những người đã do họ đào tạo đó rồi gọi những người đó là người chăn bầy chiên của Đức Chúa Trời hằng sống!

Chúng ta đã biết Lê-vi là con trai thứ ba của Gia-cốp, được sanh bởi Lê-a con lớn của La-ban và theo ý

nghĩa của Lẽ thật thì Lê-vi là bóng về đức tin, một chức năng thuộc về tâm linh loài người (theo tiêu chuẩn một dòng dõi thánh, một nước thầy tế lễ, mà ý nghĩa của danh Y-sơ-ra-ên trong ngôn ngữ Hê-bơ-rơ đó là bóng).

Bây giờ chúng ta hãy xem Lời Chúa đã chép gì về chức năng thuộc linh này, qua công việc và chức vụ của thầy tế lễ A-rôn và những người Lê-vi hầu việc nơi đền tạm của Đức Giê-Hô-Va.

1 Phi-e-rơ 2:9-10: Nhưng anh em là dòng giống được lựa chọn, là chức thầy tế lễ nhà vua, là dân thánh là dân thuộc về Đức Chúa Trời, hầu cho anh em rao giảng nhân đức của Đấng đã gọi anh em ra khỏi nơi tối tăm, đến nơi sáng láng lạ lùng của Ngài; anh em ngày trước không phải là một dân, mà bây giờ là dân Đức Chúa Trời, trước không được thương xót, mà bây giờ được thương xót.

Khi Đức Giê-Hô-Va gọi Môi-se thay mặt Ngài để trở về xứ Ê-díp-tô dắt dẫn dân Y-sơ-ra-ên ra khỏi xứ đó, thì Ngài cũng gọi A-rôn, anh của Môi-se, là người phát ngôn thay cho môi miệng của Môi-se ở trước mặt Pha-ra-ôn, thì tại đây chúng ta có thể thấy hình ảnh thuộc linh, đó là Môi-se là bóng về Luật pháp văn tự của Đức Chúa Trời, vì Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã dùng Lời của Ngài để thay mặt Ngài ở trước mặt loài người, còn chức vụ thầy tế lễ A-rôn hay là những người đã được Đức Giê-Hô-Va chọn từ trước khi sáng thế và được giao cho Đức Chúa Jê-sus Christ, sẽ là người phát ngôn thay mặt Đức Chúa Trời, hoặc nhân Danh Đức Chúa Jê-sus Christ mà thi hành chức vụ vậy.

Trở lại với công việc của người Lê-vi và chức vụ thầy tế lễ của A-rôn.

Dân số ký 1:48-54: Vì Đức Giê-hô-va có phán cùng Môi-se rằng: Người chớ kê sổ chi phái Lê-vi, và cũng đừng dựng bộ họ chung với dân Y-sơ-ra-ên; nhưng hãy cắt phần người Lê-vi coi sóc đền tạm chứng cớ, hết thảy đồ đạc và các món thuộc về đền tạm. Ấy là người Lê-vi sẽ chuyên vận đền tạm và hết thảy đồ đạc nó, cùng sẽ làm công việc về đền tạm và đóng trại ở chung quanh đền tạm. Khi nào đền tạm dời chỗ, thì người Lê-vi sẽ tháo dỡ nó; khi nào đền tạm dừng lại, thì họ sẽ dựng nó lên; còn người ngoại đến gần sẽ bị xử tử. Dân Y-sơ-ra-ên mỗi người phải đóng ở trong trại quân mình, và mỗi trại quân, từng đội ngũ, phải đóng gần bên ngọn cờ mình. Nhưng người Lê-vi sẽ đóng trại chung quanh đền tạm chứng cớ, để đừng có sự giận dữ cùng hội-dân Y-sơ-ra-ên; người Lê-vi sẽ coi sóc đền tạm chứng cớ. Dân Y-sơ-ra-ên làm y như mọi điều Đức Giê-hô-va đã phán dặn Môi-se vậy.

Dân số ký 3:1-10: Đây là dòng dõi của A-rôn và Môi-se, về ngày Đức Giê-hô-va phán cùng Môi-se tại trên núi Si-na-i. Đây là tên các con trai A-rôn: Trưởng nam là Na-đáp, A-bi-hu, Ê-lê-a-sa, và Y-tha-ma. Đó là tên các con trai A-rôn, tức những thầy tế lễ đã chịu phép xúc dầu, và được lập lên để làm chức tế lễ. Vả, Na-đáp và A-bi-hu đã thác trước mặt Đức Giê-hô-va khi hai người dâng một thứ lửa lạ trước mặt Đức Giê-hô-va tại trong đồng vắng Si-na-i. Hai người này không có con. Còn Ê-lê-a-sa và Y-tha-ma làm chức tế lễ trước mặt A-rôn, là cha mình. Đức Giê-hô-va bèn phán cùng Môi-se rằng: Hãy khiến chi phái Lê-vi lại gần, đặt trước thầy tế lễ A-rôn, để người Lê-vi phục sự người. Người Lê-vi sẽ giữ chức phận của người và chức phận của cả hội chúng về trước hội mạc mà làm những công việc của đền tạm. Cũng phải coi sóc hết thảy đồ đạc của hội mạc và mọi vật chi dân Y-sơ-ra-ên giao cho đặt dùng làm công việc của đền tạm. Vậy, người phải giao người Lê-vi cho A-rôn và cho các con trai người; vì đã lấy họ từ trong vòng dân Y-sơ-ra-ên mà ban trọn cho A-rôn rồi. Vậy, người sẽ lập A-rôn và các con trai người, để làm chức tế lễ; người ngoại đến gần sẽ bị xử tử.

Dân số ký 18:1-5: Đức Giê-hô-va bèn phán cùng A-rôn rằng: Người, các con trai người, và tông tộc người phải mang lấy những tội lỗi phạm trong nơi thánh; còn người và các con trai người phải mang lấy những tội lỗi phạm trong chức tế lễ. Cũng hãy biểu đến gần người các anh em mình, là chi phái Lê-vi, tức tông tộc người, đặt các người đó hiệp với người và hầu việc người; nhưng người và các con trai người phải ở trước Trại bẻng chứng. Các người đó sẽ gìn giữ điều chi người truyền dạy, và điều nào thuộc về cả Trại; chỉ không nên lại gần những vật thánh, cũng đừng lại gần bàn thờ, e khi chúng nó phải chết, và các người cũng chết luôn chẵn. Vậy, các người đó sẽ hiệp với người coi sóc điều chi thuộc về hội mạc, và giữ công việc của Trại; một người ngoại nào chẳng nên đến gần các người. Các người phải coi sóc điều chi thuộc về nơi thánh và bàn thờ để đừng có sự thạnh nộ cùng dân Y-sơ-ra-ên nữa.

Chúng ta đã thấy trách nhiệm của thầy tế lễ A-rôn (là bóng về tâm linh của người tin Chúa, phải trở nên thầy tế lễ nhà vua), còn những người Lê-vi (là bóng về đức tin) có trách nhiệm tiếp nhận hết thảy mọi sự mà các chi phái của Y-sơ-ra-ên (là bóng về các chức năng thuộc linh thuộc về tâm linh) dâng cho, để lo công việc của đền tạm, mà đền tạm là bóng về thân thể của người tin Chúa, được Lời Chúa ví là đền thờ của Đức Chúa

Trời (1 Cô-rinh-tô 3:16-17, 1 Cô-rinh-tô 6:19; 2 Cô-rinh-tô 6:16).

Như vậy, tâm linh của người tin Chúa (mà A-rôn là bóng) phải có trách nhiệm cung cấp mọi sự thuộc về tâm linh mình (mà các chi phái của Y-sơ-ra-ên là bóng), tức là mọi sự thuộc về sự sống lại và sự sống đời đời, là Luật pháp đã được chép trong Kinh-Thánh, cùng các Lẽ thật sẽ được Đức Thánh-Linh bày tỏ ra và các chức năng mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã ban cho tâm linh (mà các con trai của Gia-cốp là bóng).

Nhiệm vụ của thầy tế lễ A-rôn, là bóng về chức vụ của những người được Đức Thánh-Linh chỉ định làm người chăn bầy của Đức Chúa Jêsus Christ, phải làm, đó là: **Đức Giê-hô-va bèn phán cùng A-rôn rằng: Người, các con trai người, và tông tộc người phải mang lấy những tội lỗi phạm trong nơi thánh; còn người và các con trai người phải mang lấy những tội lỗi phạm trong chức tế lễ.** (Dân số ký 18:1).

Mạng lệnh này có nghĩa là chức vụ thầy tế lễ phải dạy Luật pháp của Đức Chúa Trời cho dân sự, vì Luật pháp văn tự chỉ cho người ta biết tội lỗi, là những hành động của thân thể sẽ chịu sự cai trị của tâm trí, được gọi là cái lòng của loài người, vi phạm Luật pháp của Đức Chúa Trời, mà tâm trí, cái lòng của người tin Chúa được ví là nơi thánh. Còn chức tế lễ là bóng về các Lẽ thật, còn được gọi là Luật pháp của Thánh-Linh sự sống, thuộc về sự sống tâm linh của người tin Chúa, mà tâm linh của người tin Chúa phải trở nên một dòng dõi thánh, một nước thầy tế lễ của Đức Giê-Hô-Va. Nếu chức vụ thầy tế lễ vi phạm Luật pháp của Thánh-Linh sự sống, thì tùy theo tình trạng của sự vi phạm đó hoặc xảy ra trong dân sự, hay là bởi chức vụ thầy tế lễ, thì Lời Chúa đã phán với tiên tri Ê-xê-chi-ên sẽ là câu trả lời về trách nhiệm này:

Ê-xê-chi-ên 3:16-21: **Khỏi bảy ngày, có Lời của Đức Giê-hô-va phán cùng ta như vậy: Hỡi con người, Ta đã lập người lên đặng canh giữ nhà Y-sơ-ra-ên; khá nghe Lời từ miệng Ta, và thay Ta răn bảo chúng nó. Khi Ta nói với kẻ dữ rằng: Mày chắc sẽ chết! Nếu người không răn bảo nó, không nói với nó đặng khuyên nó từ bỏ đường xấu để cứu mạng mình, thì người dữ đó sẽ chết trong tội lỗi nó; nhưng Ta sẽ đòi huyết nó nơi tay người. Trái lại, nếu người răn bảo kẻ dữ, mà nó không từ bỏ sự dữ cùng đường xấu mình, thì nó sẽ chết trong tội lỗi nó; còn người, thì giải cứu được linh hồn mình. Cũng một lẽ ấy, nếu người công bình bỏ sự công bình mà phạm tội, và Ta đặt sự ngăn trở trước mặt nó, thì nó sẽ chết. Thế thì, vì người không răn bảo người ấy, nên nó sẽ chết trong tội lỗi nó, và không còn được ghi nhớ những việc công bình nó đã làm; nhưng Ta sẽ đòi huyết nó nơi tay người. Trái lại, nếu người răn bảo người công bình, khiến đừng phạm tội, mà thật ra nó không phạm tội, thì chắc nó sẽ sống, vì đã nghe lời răn bảo; còn người, thì giải cứu được linh hồn mình.**

Như chúng ta đã biết ý nghĩa danh xưng của các con của Gia-cốp, cùng danh của những người nữ đã sanh ra các con cho Gia-cốp, đó là điều mà Đức Thánh-Linh tỏ cho chúng ta biết rằng, sẽ không có một người nào trên trái đất này có thể khiến cho tâm linh của người tin Chúa nhận được các ân tứ thuộc linh đó, hoặc bởi trình độ học vấn, hoặc bởi tài năng, hoặc bởi mức độ to, lớn, rộng, giàu có, đông nhiều của một tổ chức nào bởi loài người xác thịt tạo nên, hay là xây dựng nên, mà có thể khiến cho người tin Chúa được trở thành thầy tế lễ nhà vua, hay là được trở thành người chăn bầy chiên của Đức Chúa Jêsus Christ. Vì mọi sự đã chép trong Kinh-Thánh, đều làm chứng về Đức Chúa Jêsus Christ, là làm chứng về sự cai trị của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời được tỏ ra qua quyền phép của Lời Đức Chúa Trời, mà Danh Đức Chúa Jêsus được xưng là Lời Đức Chúa Trời.

Mọi sự đã chép về Gia-cốp, từ một *kẻ nắm gót* mà được trở thành *người có quyền phép của con vua và sẽ được cai trị như vua* (là ý nghĩa của danh Y-sơ-ra-ên trong ngôn ngữ Hê-bơ-rơ), chính là con đường mà mọi người tin Chúa phải đi theo trong Lẽ thật. Ngoài những sự ban cho của Đức Thánh-Linh (mà La-ban là bóng), loài người không thể nào nhận lãnh được bất kỳ điều chi cho sự sống lại và sự sống đời đời của linh hồn mình.

Môi-se, tôi tớ của Đức Giê-Hô-Va được ví như là Đức Chúa Trời của A-rôn và như vậy. Môi-se là người đại diện cho Luật pháp văn tự của Đức Chúa Trời, còn A-rôn là bóng về tâm linh của loài người, vì danh của A-rôn trong ngôn ngữ Hê-bơ-rơ có nghĩa là *“người mang ánh sáng”* và Đức Chúa Jêsus Christ đã gọi mọi người nào sẽ tin đến Danh Ngài phải là sự *sáng của thế gian* và Lời Chúa đã chép trong sách Châm ngôn đoạn 20 câu 27 rằng: **“Linh tánh loài người vốn một ngọn đèn của Đức Giê-Hô-Va, dò thấu các nơi ẩn bí của lòng”**. Chính tâm linh của người tin Chúa phải chịu trách nhiệm về mọi sự thuộc về sự sống lại và sự sống đời đời của linh hồn mình, chứ không phải là thân thể xác thịt. Vì chính thân thể xác thịt của loài người phải được cứu chuộc ra khỏi sự rửa sả của Luật pháp và công việc này phụ thuộc hoàn toàn vào tình trạng sống của tâm linh người ấy. Đó là điều mà Đức Giê-Hô-Va đã phán với A-rôn rằng: **“Người, các con trai người, và tông**

tộc người phải mang lấy những tội lỗi phạm trong nơi thánh; còn người và các con trai người phải mang lấy những tội lỗi phạm trong chức tế lễ.” (Dân số ký 18:1).

Để đức tin có thể giúp đỡ cho chức vụ của tâm linh, cũng như để những người Lê-vi có thể nhận lãnh được mọi thứ có cần cho đền tạm của Đức Giê-Hô-Va, (*đền tạm là bóng về thân thể của loài người, là đền thờ của Đức Giê-Hô-Va*), thì thầy tế lễ A-rôn phải giảng dạy Luật pháp của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời cho dân sự của Đức Chúa Trời, vì thông qua quyền phép của Lời Đức Chúa Trời mà dân sự của Đức Chúa Trời nhận biết phần trách nhiệm của mình phải làm. Các chi phái của Y-sơ-ra-ên sẽ dâng những sự có cần cho đền tạm của Đức Chúa Trời và các của dâng đó sẽ được giao cho những người Lê-vi quản lý. Người Lê-vi sẽ quản lý hết thảy những sự mà các chi phái của Y-sơ-ra-ên đã dâng cho đền tạm của Đức Chúa Trời và đó là bóng về việc, nếu những người mang danh là thầy tế lễ nhà vua (mà chức vụ mục sư ngày nay là bóng) mà không rao giảng Tin-Lành quyền phép của Đức Chúa Trời cách trọn vẹn, theo những sự mà Thánh-Linh của Đấng Christ, là Đấng đã đến trên đất này để thành lập Hội-Thánh và dắt dẫn Hội-Thánh bằng Luật pháp trọn vẹn (Gia-cơ 1:25), nghĩa là cả Luật pháp văn tự và Luật pháp của Thánh-Linh sự sống, để gây dựng Hội-Thánh của Ngài, thì tâm linh của những người tin Chúa ở dưới sự cai trị của những người giữ chức vụ mục sư đó, sẽ không nhận được những sự thuộc về sự sống lại và sự sống đời đời cho linh hồn mình, vì các chức năng thuộc về tâm linh của người ta đã không được phục hồi và nếu các chức năng thuộc về tâm linh của người tin Chúa không được phục hồi, thì đức tin của người ấy cũng không được phục hồi, vì ngọn đèn của Đức Giê-Hô-Va nơi người ấy vẫn chưa thấp sáng trở lại, đồng nghĩa với việc tâm linh của người ấy chưa nhận được giá cứu chuộc cho sự sống mình.

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời là Đấng Thành Tín, một khi Ngài đã ban Con một Ngài, là Đức Chúa Jêsus Christ, cũng có nghĩa là Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã ban Luật pháp của Ngài cho dân Y-sơ-ra-ên (là bóng về hết thảy những người sẽ tin đến Danh Đức Giê-Hô-Va và tin cậy Lời Đức Chúa Trời), thì Ngài đã không giữ lại điều chi vốn đã có trong Lời của Ngài. Nhưng không phải hết thảy mọi người nào đã tiếp nhận Lời của Đức Chúa Trời, thì tâm linh người đó sẽ tự động sở hữu được những sự có trong Lời của Đức Chúa Trời. Vì Đức Chúa Jêsus đã phán rằng: **“Ấy là thần linh làm cho sống, xác thịt chẳng ích chi. Những Lời Ta phán cùng các người đều là thần linh và sự sống.”** (Giăng 6:63).

Đức Chúa Jêsus đã phán rõ rằng, hết thảy Lời Đức Chúa Trời (Danh Chúa Jêsus được xưng là Lời Đức Chúa Trời) đều là thần linh và sự sống, cũng có nghĩa là mọi Lời của Đức Chúa Trời đã chép trong Kinh-Thánh đều là Luật pháp của Thánh-Linh sự sống, là Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời. Nhưng người ta không thể sử dụng tâm trí, hay là trí khôn của xác thịt mình mà hiểu được những sự thuộc về thần linh và sự sống đó. Vì nếu người ta sử dụng trí khôn của xác thịt mình để mong hiểu được ý nghĩa của Lời Đức Chúa Trời, thì người đó sẽ như là Ê-sau, anh của Gia-cốp vậy, không thể nào sống cho đẹp ý Đức Chúa Trời được.

Người tin Chúa phải sống và hành động như Gia-cốp đã làm, đó là Gia-cốp đã nghe theo lời mẹ của mình, là Ê-be-ca, (là người hình bóng về Hội-Thánh hữu hình của Đức Chúa Jêsus Christ, mà Y-sác, cha của Ê-sau và Gia-cốp là bóng về Đức Chúa Jêsus Christ, Con một của Đức Chúa Trời, và Đức Chúa Jêsus Christ là đầu Hội-Thánh, mà Hội-Thánh thật của Đức Chúa Jêsus Christ được ví là Vợ mới của Đấng Christ), mà đến với La-ban, là người hình bóng về Đức Thánh-Linh.

Khi nghe Lời Chúa qua các bài giảng Lẽ thật về đức tin, thì người tin Chúa phải hành động theo Lời mà Đức Thánh-Linh đã tỏ ra, để kinh nghiệm quyền phép của Lời Đức Chúa Trời và là tạo công việc cho đức tin vậy.

Gia-cơ 2:26: Vả, xác chẳng có hồn thì chết, đức tin không có việc làm cũng chết như vậy.

Chính tâm linh của mỗi người tin Chúa phải lo cung cấp bánh và nước hằng sống của Đức Chúa Trời cho mọi sự thuộc về sự sống của linh hồn mình, qua việc tiếp nhận, vâng giữ và tuân theo hết thảy mọi sự đã chép trong Kinh-Thánh. Mọi người tin Chúa phải nhờ quyền phép của Lẽ thật và của Đức Thánh-Linh để được tái sanh tâm linh mình và phải trước hết tìm kiếm Nước Đức Chúa Trời và sự công bình của Đức Chúa Trời, là tìm kiếm Lẽ thật, là Luật pháp của Thánh-Linh sự sống, là Lời hằng sống và bền vững cho sự sống của loài người. Hết thảy những sự đó đều có trong Lời Đức Chúa Trời, nhưng người tin Chúa phải nhận biết trách nhiệm của mình, là phải được nghe tiếng của Đức Thánh-Linh qua việc hết lòng tin cậy vào mọi Lời đã chép trong Kinh-Thánh, từ Sáng thế ký cho tới sách Ma-la-chi đều ẩn chứa Lẽ thật, còn các Lời thuộc về phần Tân-ước là những sự làm chứng về Lẽ thật đã được giấu trong các Lời đã chép thành văn tự của Kinh-Thánh.

Giăng 18:37: Phi-lát bèn nói rằng: Thế thì ngươi là vua sao? Đức Chúa Jê-sus đáp rằng: Thật như lời, Ta là Vua. Nay, vì sao Ta đã sanh và vì sao Ta đã giáng thế: ấy là để làm chứng cho lẽ thật. Hễ ai thuộc về lẽ thật thì nghe lấy tiếng Ta.

Giăng 14:15-21: Nếu các người yêu mến Ta, thì giữ gìn các điều răn Ta. Ta lại sẽ nài xin Cha, Ngài sẽ ban cho các người một Đấng Yên ủi khác, để ở với các người đời đời, tức là Thần lẽ thật, mà thế gian không thể nhận lãnh được, vì chẳng thấy và chẳng biết Ngài; nhưng các người biết Ngài, vì Ngài vẫn ở với các người và sẽ ở trong các người. Ta không để cho các người mồ côi đâu, Ta sẽ đến cùng các người. Còn ít lâu, thế gian chẳng thấy Ta nữa, nhưng các người sẽ thấy Ta; vì Ta sống thì các người cũng sẽ sống. Nội ngày đó, các người sẽ nhận biết rằng Ta ở trong Cha Ta; các người ở trong Ta, và Ta ở trong các người. Ai có các điều răn của Ta và vâng giữ lấy, ấy là kẻ yêu mến Ta; người nào yêu mến Ta sẽ được Cha Ta yêu lại, Ta cũng sẽ yêu người, và tỏ cho người biết Ta.

La-ban đã nhìn thấy lòng của Gia-cốp yêu mến Ra-chên, con nhỏ của La-ban, nên La-ban đã sẵn lòng gả con gái lớn của mình cho Gia-cốp, rồi La-ban mới gả Ra-chên, là con nhỏ của mình cho Gia-cốp và để Gia-cốp có thể yêu Lê-a và khiến Lê-a có thể sanh các con cho Gia-cốp, thì La-ban cũng cất cửi, sắp đặt, ban Xinh-ba, là con đòi của mình cho theo hầu Lê-a và khi La-ban gả Ra-chên cho Gia-cốp cũng vậy, La-ban cũng ban Bi-la con đòi mình cho theo hầu Ra-chên, hầu cho nhờ những sự trợ giúp của hai con đòi đó, mà Gia-cốp mới có được mười hai con trai và một con gái và bởi đó mà Gia-cốp được Đức Chúa Trời ban một tên mới cho người, từ Gia-cốp mà được trở thành Y-sơ-ra-ên, từ địa vị là *kẻ nắm gót* mà được trở thành *người có quyền phép của con vua và sẽ được cai trị như vua* (là ý nghĩa của danh Y-sơ-ra-ên trong tiếng Hê-bơ-rơ).

Cũng nguyên tắc đó, nếu người tin Chúa mà không yêu mến Đức Chúa Jê-sus Christ, mà sự yêu mến này đã được Đức Chúa Jê-sus Christ định nghĩa, đó là: **Ai có các điều răn của Ta và vâng giữ lấy, ấy là kẻ yêu mến Ta; người nào yêu mến Ta sẽ được Cha Ta yêu lại, Ta cũng sẽ yêu người, và tỏ cho người biết Ta.**

Danh Đức Chúa Jê-sus được xưng là Lời Đức Chúa Trời và như vậy, nếu người ta chỉ thấy Lời Chúa là tốt lành, là đẹp lòng, mà không thấu hiểu được chân giá trị của Lời Đức Chúa Trời, thì điều đó cũng giống như người ấy không hưởng được các chất dinh dưỡng có bên trong Lời của Đức Chúa Trời vậy. Nếu người tin Chúa chỉ nhìn, đọc Lời văn tự, thì tâm trí người ta có thể thuộc lòng các Lời đó, như người ta nhìn thấy các thực phẩm tươi sống như thịt chiên, thịt dê, thịt bò, thịt chim bồ câu, thịt chim cu rừng mà người ta không được ăn vậy.

Nếu người giảng Lời Chúa mà không thấu hiểu ý nghĩa của Lời Chúa, nhưng cứ giảng theo ý của xác thịt mình, như người ta nấu đồ ăn nửa chín, nửa sống rồi cứ đem ra cho người ta ăn vậy, sẽ khiến cho những người nào ăn các lời đó sẽ bị ngộ độc, nếu nặng thì sẽ chết vậy (Xuất Ê-díp-tô Ký 12:9 & 2 Các vua 4:38-41).

Nếu người tin Chúa mà không yêu mến Luật pháp của Đức Chúa Trời, thì người ấy không phải là người yêu mến Đức Chúa Jê-sus Christ, mà nếu người nào không yêu mến Đức Chúa Jê-sus Christ, thì dù người ấy có được mười tám giấy chứng nhận cho thân thể xác thịt mình là mục sư, thì người ấy cũng không thể hiểu được ý nghĩa của Lời Đức Chúa Trời, vì Đức Chúa Jê-sus đã phán với những người Giu-đa đã bắt bớ Ngài rằng:

Giăng 8:34-45: Đức Chúa Jê-sus đáp rằng: Quả thật, quả thật, Ta nói cùng các người, ai phạm tội lỗi là tôi mọi của tội lỗi. Vả, tôi mọi không ở luôn trong nhà, mà Con thì ở đó luôn. Vậy nếu Con buông tha các người, các người sẽ thật được tự do. Ta biết rằng các người là dòng dõi Áp-ra-ham, nhưng các người tìm thế để giết Ta, vì Lời Ta không được chỗ nào ở trong lòng các người. Ta nói điều Ta đã thấy nơi Cha Ta; còn các người cứ làm điều đã học nơi cha mình. Chúng trả lời rằng: Cha chúng tôi tức là Áp-ra-ham, Đức Chúa Jê-sus phán rằng: Nếu các người là con Áp-ra-ham, thì chắc sẽ làm công việc của Áp-ra-ham. Nhưng hiện nay, các người tìm mưu giết Ta, là người lấy lẽ thật đã nghe nơi Đức Chúa Trời mà nói với các người; Áp-ra-ham chưa hề làm điều đó! Các người làm công việc của cha mình. Chúng nói rằng: Chúng tôi chẳng phải là con ngoại tình; chúng tôi chỉ có một Cha, là Đức Chúa Trời. Đức Chúa Jê-sus phán rằng: Ví bằng Đức Chúa Trời là Cha các người, thì các người sẽ yêu Ta, vì Ta bởi Đức Chúa Trời mà ra và từ Ngài mà đến; bởi chưng Ta chẳng phải đã đến tự mình đâu, nhưng ấy chính Ngài đã sai Ta đến. Tại sao các người không hiểu lời Ta? Ấy là bởi các người chẳng có thể nghe được Lời của Ta. Các người bởi cha mình, là ma quỷ, mà sanh ra; và các người muốn làm nên sự ưa muốn của cha mình. Vừa lúc ban đầu nó đã là kẻ giết người, chẳng bền giữ được lẽ thật, vì không có lẽ thật trong nó đâu. Khi nó nói dối, thì nói theo tánh riêng mình, vì nó vốn là kẻ nói dối và là cha sự nói dối. Nhưng vì Ta nói lẽ thật, nên các người không tin Ta.

Khả năng khiến cho người ta có thể tin được và hiểu được Lời Đức Chúa Trời là đến từ Đức Thánh-Linh.

Giăng 3:1-8: Trong vòng người Pha-ri-si, có người tên là Ni-cô-đem, là một người trong những kẻ cai trị dân Giu-đa. Ban đêm, người này đến cùng Đức Chúa Jê-sus mà nói rằng: Thưa thầy, chúng tôi biết thầy là giáo sư từ Đức Chúa Trời đến; vì những phép lạ thầy đã làm đó, nếu Đức Chúa Trời chẳng ở cùng, thì không ai làm được. Đức Chúa Jê-sus cất tiếng đáp rằng: Quả thật, quả thật, Ta nói cùng người, nếu một người chẳng sanh lại, thì không thể thấy được nước Đức Chúa Trời. Ni-cô-đem thưa rằng: Người đã già thì sanh lại làm sao được? Có thể nào trở vào lòng mẹ và sanh lần thứ hai sao? Đức Chúa Jê-sus đáp rằng: Quả thật, quả thật, Ta nói cùng người, nếu một người chẳng nhờ nước và Thánh Linh mà sanh, thì không được vào nước Đức Chúa Trời. Hễ chi sanh bởi xác thịt là xác thịt; hễ chi sanh bởi Thánh Linh là thần. Chớ lấy làm lạ về điều Ta đã nói với người: Các người phải sanh lại. Gió muốn thổi đâu thì thổi, người nghe tiếng động; nhưng chẳng biết gió đến từ đâu và cũng không biết đi đâu. Hễ người nào sanh bởi Thánh Linh thì cũng như vậy.

Nước mà Đức Chúa Jê-sus đã phán đây, là *nước hằng sống* (Giăng 7:38-39), là Lẽ thật. Nhưng ngay cả khi Lẽ thật được bày tỏ, thì không phải ai nghe cũng có thể hiểu được, mà chỉ những người thuộc về Đức Chúa Jê-sus Christ thì mới hiểu, vì tâm linh người ấy nghe được tiếng của Đức Thánh-Linh. Chính Đức Thánh-Linh giải nghĩa cho tâm linh người ấy được hiểu Lẽ thật, là Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời (1 Phi-e-rơ 1:23). Chính Đức Thánh-Linh sẽ khiến cho chức năng **thấy, nghe** và hiểu đã có trong tâm linh của người ấy được phục hồi, mà **Xinh-ba** chính là chức năng khiến cho người ta hiểu được những sự mầu nhiệm của Lẽ thật.

Xinh-ba - Zilpah^{H2153}, đó là chữ זִלְפָּה - **Zilpah**, số 2153 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *làm cho dòng nước chảy nhỏ giọt, làm cho tin tức dần dần lộ ra như mùi nhựa thơm toả ra;*

Khi tâm linh của người tin Chúa được nghe Lẽ thật, thì quyền phép của Lẽ thật (chữ **con lớn - the elder**^{H1419} chép trong Sáng thế ký 29 câu 16, đó là chữ גָּדוֹל - **gadowl**, số 1419 ra từ chữ גָּדַל - **gadal**, số 1431 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *rất lớn, vĩ đại, rộng rãi, đầy đủ chi tiết, tầm cỡ lớn cả về số lượng và tầm quan trọng, sự phát triển, sự cao quý, quyền thế, quyền lực, sự xuất sắc, sự lỗi lạc, sự đặc biệt; khiến cho được trở nên rất quan trọng, khiến cho được thăng chức, khiến cho được đề bạt, khiến cho được trở nên rất mạnh, khiến cho được quyền thế lớn; khiến cho được ngợi khen, khiến cho làm được những việc lớn; khiến cho được nuôi dưỡng, khiến cho được phát triển, khiến sanh ra bông trái;*) sẽ khiến cho tâm linh người đó được tăng trưởng, được lớn lên theo tâm thức, vóc giạc trọn vẹn của Đấng Christ (Ê-phê-sô 4:13).

Chức vụ của A-rôn cũng là trách nhiệm của tâm linh của người tin Chúa, là phải cung cấp hết thảy mọi sự có trong Lời của Đức Chúa Trời, cả Luật pháp văn tự và Luật pháp của Thánh-Linh sự sống, cho các chức năng thuộc linh của mình được nhận lãnh, qua chức năng nhìn và chức năng nghe Lời của Đức Chúa Trời.

Người tin Chúa phải chủ động tìm kiếm những sự ban cho của Đức Thánh-Linh, vì Lời Chúa đã chép rằng:

Châm ngôn 8:17-26: Ta yêu mến những người yêu mến Ta, phàm ai tìm kiếm Ta sẽ gặp Ta. Sự giàu có, sự tôn trọng, của cải bền lâu, và sự công bình, đều ở nơi Ta. Bông trái Ta tốt hơn vàng, đến đổi hơn vàng ròng; Hoa lợi của Ta quý hơn bạc cao. Ta đi trong con đường công bình, giữa các lối ngay thẳng, đặt làm cho kẻ yêu mến Ta hưởng được của cải thật, và làm cho đầy dẫy các kho tàng của họ. Trong buổi Đức Giê-hô-va khởi cuộc tạo hóa, về thời thái cổ, trước khi chưa dựng nên muôn vật thì Ngài đã có Ta. Ta đã được lập từ trước vô cùng từ khi nguyên thủy, trước khi dựng nên trái đất. Lúc chưa có vực sâu, chưa có nguồn chảy nước nhiều, thì Ta đã sanh ra rồi. Trước khi núi non chưa lập nên, và các gò nỗng chưa có; Trước khi Đức Giê-hô-va chưa có dựng nên đất, đồng ruộng, và tro bụi đầu tiên của thế gian, thì Ta đã sanh ra rồi.

Rô-ma 8:32: Ngài đã không tiếc chính Con mình, nhưng vì chúng ta hết thảy mà phó Con ấy cho, thì Ngài há chẳng cũng sẽ ban mọi sự luôn với Con ấy cho chúng ta sao?